

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA BỘ, NGÀNH ĐỐI VỚI DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH VỀ CÔNG BỐ, ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM THỰC PHẨM**

Căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm

1. Tổng số cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến góp ý: 51

Tổng số đơn vị có ý kiến: 40

Trong đó đơn vị thống nhất: 10 (Bộ Quốc phòng, Đài Tiếng nói Việt Nam, Hà Nội, Đồng Nai, Đắk Lắk, Gia Lai, Sơn La, Quảng Ngãi, Cần Thơ, Lào Cai)

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Góp ý chung			
	Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương	Về sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết 1. BNV: Tại điểm a khoản 2 Điều 14 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định Chính phủ ban hành Nghị quyết để giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn và đề áp dụng trong một thời gian nhất định, phạm vi cụ thể thuộc thẩm quyền của Chính phủ; phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ hơn việc cần thiết xây dựng, đồng thời bổ sung nội dung ban hành dự thảo Nghị quyết gắn với thời gian thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo hướng góp ý như trên. 2. BTP: về tiêu chí xác định khó khăn, vướng mắc: tại Điều 12, 17, 18 Luật An toàn thực phẩm quy định một trong những điều kiện để bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến (Điều 12), đối với phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm (Điều 17), đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm (Điều 18) là “phải đăng ký bản công bố hợp quy với cơ quan	- Việc xây dựng Nghị quyết của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. - Thực hiện ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 375/TB-VPCP ngày 21/7/2025 tại cuộc họp về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật An toàn thực phẩm về việc đồng thời với việc chuẩn bị Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 15/2018/NĐ-CP nêu trên, Bộ Y tế phân tích, đánh giá, bóc tách, làm rõ các vấn đề đang rất cần thiết, nhưng không thể xử lý được bằng Nghị định của Chính phủ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ cho phép thực hiện theo Nghị quyết số 206/2025/QH15, Bộ Y tế xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm để giải quyết 02 vấn đề khó khăn, vướng mắc tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và Luật ATTP sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường” và giao Chính phủ quy định cụ thể việc đăng ký bản công bố hợp quy và thời hạn của bản đăng ký công bố hợp quy. Trong khi đó, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm quy định về “tự công bố” (Chương II) và “đăng ký bản công bố sản phẩm” (Chương III). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ khó khăn, vướng mắc đối với quy định của pháp luật; đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì bổ sung trong Tờ trình Chính phủ nội dung giải trình về việc khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc tiêu chí nào trong số 03 tiêu chí quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 3. Bộ Công Thương đánh giá cao nỗ lực của Bộ Y tế trong việc tìm kiếm giải pháp tháo gỡ các vướng mắc hiện nay. Theo quy định, cơ chế này áp dụng cho các vướng mắc pháp luật “gây kim hãm, ách tắc, cản trở phát triển kinh tế - xã hội” và trong bối cảnh luật liên quan chưa được sửa đổi kịp thời. Hiện nay, dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) đã được đưa vào chương trình xây dựng pháp luật và dự kiến trình Quốc hội thông qua vào tháng 10/2025. Do đó, đề nghị Bộ Y tế phân tích, làm rõ hơn sự cấp bách và cần thiết của việc ban hành Nghị quyết tại thời điểm này, cũng như phân tích, làm rõ các vướng mắc được nêu đáp ứng đầy đủ tiêu chí tại Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15.	1) Nội dung đáp ứng khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 về quy định mâu thuẫn giữa các văn bản quy phạm pháp luật: Cơ chế tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chưa phù hợp với Điều 12, 17, 18 Luật An toàn thực phẩm do trong Luật quy định một trong những điều kiện để bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm phải “đăng ký bản công bố hợp quy” với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường. (2) Nội dung đáp ứng khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 về quy định của văn bản quy phạm pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật: Quy định báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm đối với thực phẩm chức năng lần đầu tiên đưa ra lưu thông trên thị trường quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật An toàn thực phẩm không phù hợp thực tế và thông lệ quốc tế. Kinh nghiệm quản lý của nhiều nước: Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Malaysia, Indonesia, Thái Lan..., hầu hết các nước thực phẩm chức năng không yêu cầu đánh giá hiệu quả công dụng hoặc thử nghiệm lâm sàng, một số nước chỉ thử nghiệm lâm sàng liên quan đến bệnh tật hoặc tình trạng bệnh lý. Việc đánh giá tính năng công dụng thông qua bằng chứng khoa học hoặc bổ sung thêm hồ sơ lâm sàng.
	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Đề nghị đơn vị chủ trì nghiên cứu, rà soát để bảo đảm việc xây dựng và trình ban hành Nghị quyết tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, cần bảo đảm đầy đủ các yêu cầu tại Điều 4 và Điều 5 của Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về thẩm quyền, nội dung, hiệu lực và trách nhiệm triển khai đối với các cơ chế đặc biệt nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật. - Tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		(Luật số 70/2025/QH15) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Luật số 78/2025/QH15). Đề nghị đơn vị chủ trì khẩn trương rà soát, đối chiếu toàn bộ nội dung của dự thảo Nghị quyết và dự thảo Nghị định để chỉnh lý, bảo đảm thống nhất và phù hợp với các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại hai Luật nêu trên.	
	Bộ Tư pháp	Dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và có bổ sung một số giải pháp tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo tinh thần Nghị quyết số 206/2025/QH15; trong khi đó, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định về tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm (hiện nay, Bộ Y tế đang xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ¹). Tuy nhiên, hồ sơ dự thảo Nghị quyết chưa làm rõ mối quan hệ của dự thảo Nghị quyết với Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Bên cạnh đó, hiện nay Bộ Y tế đã trình Chính phủ Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật và Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Y tế thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung dự án Luật này vào Chương trình lập pháp năm 2025 của Quốc hội và trình Quốc hội cho ý kiến, thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2025) (Nghị quyết số 158/NQ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ về Nghị quyết Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 5 năm 2025). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ mối quan hệ giữa dự thảo Nghị quyết với các quy định liên quan của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP cũng như các nội dung của dự thảo Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Bộ Y tế xin tiếp thu và làm rõ mối quan hệ của dự thảo Nghị quyết với các quy định liên quan của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP cũng như các nội dung của dự thảo Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) trong Tờ trình Chính phủ.
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết và Nghị định điều chỉnh các yêu cầu kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp và nghĩa vụ công bố đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm - thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định TBT và SPS của WTO. Do đó, đề nghị đơn vị soạn thảo thực hiện thủ tục thông báo theo quy định tại Hiệp định TBT/SPS, nhằm bảo đảm nghĩa vụ minh bạch hóa và tránh rủi ro phát sinh tranh chấp thương mại	- Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở lấy toàn bộ nội dung tự công bố, đăng ký bản công bố sản phẩm tại Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 15/2018/NĐ-CP đã xin ý kiến bổ sung của Bộ Tư pháp tại công văn số 3379/BTP-PLSHC ngày 12/6/2025 và của Bộ Khoa học và công nghệ tại Văn bản số 2706/BKHCN-TĐC ngày 26/6/2025, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Văn bản số

¹ Bộ Tư pháp đã thẩm định đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (Báo cáo thẩm định số 98/BCTĐ-BTP ngày 28/3/2025).

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quốc tế.	3036/BVHTTDL-PC ngày 26/6/2025, Bộ Công Thương tại Văn bản số 4868/BCT-CN ngày 02/7/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 4015/BNMT-CCPT ngày 03/7/2025, Bộ Tài chính tại Văn bản số 10328/BTC-KTN ngày 09/7/2025) và đã thông báo cho các đối tượng tác động tại văn bản số 4223/BYT-ATTP ngày 2/7/2025. - Đối với các nội dung kỹ thuật trong hồ sơ công bố sản phẩm thực phẩm trong Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Ban soạn thảo và Tổ Biên tập đã thực hiện nghĩa vụ thông báo WTO: đăng tải Dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của SPS ngày 30/6/2025 và TBT ngày 01/7/2025 (công văn số 1338/ATTP-KN ngày 24/6/2025; 1369/ATTP-PCTTR ngày 26/6/2025 của Cục An toàn thực phẩm). - Ngày 23/7/2025, Bộ Y tế cũng đã ban hành công văn số 4849/BYT-ATTP xin ý kiến Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, hiệp hội, doanh nghiệp có liên quan đối với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và Chương II. Đăng ký bản công bố hợp quy tại Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.
	Bộ Ngoại giao	Về dự thảo Tờ trình Về cơ sở chính trị, pháp lý, đề nghị cân nhắc bổ sung Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới	Tiếp thu
	Bộ Nội vụ	Về dự thảo Tờ trình Đề nghị làm rõ Mục V về nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành và tính khả thi của dự thảo Nghị quyết sau khi được thông qua; bảo đảm không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. Đồng thời, bảo đảm thực hiện nghiêm Quyết định số 178/QĐ-TW ngày 27/06/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng,	Tiếp thu, Bộ Y tế đã bổ sung nội dung này tại mục V Tờ trình Chính phủ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm tính thống nhất của dự thảo văn bản trong hệ thống pháp luật hiện hành và tính khả thi của dự thảo Nghị quyết khi được ban hành.	
	Bộ Khoa học và Công nghệ	1. Về căn cứ pháp lý và tính cần thiết: Tờ trình cần viện dẫn rõ các điều khoản cụ thể của Luật An toàn thực phẩm (ATTP) gây vướng mắc như khoản 3 Điều 14 yêu cầu “báo cáo thử nghiệm hiệu quả” sản phẩm lần đầu lưu thông; Điều 12, 17, 18 quy định “bắt buộc đăng ký bản công bố hợp quy” trước khi lưu thông gây cản trở quá trình lưu thông sản phẩm, không phù hợp với nguyên tắc quản lý theo rủi ro và cải cách hành chính hiện hành 2. Về mục tiêu, quan điểm chính sách: - Mục tiêu nêu còn chung chung (ví dụ: “tăng hiệu quả hậu kiểm thay thế tiền kiểm, cắt giảm chi phí tuân thủ và thời gian xử lý hồ sơ”), đề nghị nêu cụ thể thành: cắt giảm tối thiểu 50% thời gian xử lý hồ sơ đăng ký; tăng tính minh bạch, dễ tra cứu hồ sơ công bố trên môi trường số; đảm bảo an toàn thực phẩm thông qua kiểm nghiệm, truy xuất và thu hồi hiệu quả hơn. - Đề nghị phần mục tiêu cần có các chỉ số định lượng, ví dụ: “Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ đăng ký bản công bố từ 90 ngày còn tối đa 60 ngày; giảm tỷ lệ hồ sơ bị yêu cầu sửa đổi quá 1 lần xuống dưới 20%”. 3. Về đề xuất chính sách cụ thể - Mô hình 2 cấp thủ tục (tự công bố và đăng ký bản công bố) cần nêu rõ tiêu chí phân loại theo rủi ro; xử lý rõ hơn cơ chế kiểm tra hậu kiểm; làm rõ việc sử dụng dữ liệu điện tử, mã định danh sản phẩm. - Đề nghị cần giải thích tại sao sản phẩm như “vi chất dinh dưỡng” hay “bao bì chứa thực phẩm không có QCVN” không phải đăng ký là do không có chỉ tiêu chất lượng hoặc sản phẩm này có mức độ rủi ro thấp. 4. Về hình thức, hiệu lực và thủ tục ban hành Đề nghị bổ sung 01 mục riêng trong Tờ trình nêu rõ căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị quyết 206/2025/QH15, Nghị quyết này phải có điều khoản về hiệu lực và thời điểm chấm dứt hiệu lực, ví dụ: hết hiệu lực ngày 01/3/2027 hoặc khi Luật ATTP sửa đổi có hiệu lực; nên tách phần này thành Điều độc lập trong dự thảo Nghị quyết.	Bộ Y tế xin tiếp thu, nghiên cứu rà soát và chỉnh sửa trong Tờ trình Chính phủ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét thống nhất thời điểm có hiệu lực của các văn bản có liên quan, bao gồm Luật sửa đổi, bổ sung; Nghị định hướng dẫn thi hành và Nghị quyết của Chính phủ. Việc xác định mốc hiệu lực không đồng bộ có thể gây lúng túng cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý trong việc áp dụng, làm phát sinh rủi ro pháp lý hoặc gián đoạn trong triển khai thực hiện quy định mới.	Tiếp thu
	Bộ Nội vụ	Về phân cấp, phân quyền, dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng; cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm. Đề nghị Bộ Y tế rà soát các lĩnh vực phân quyền, phân cấp nêu trên bảo đảm thống nhất với Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ban hành ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế. Đồng thời, bảo đảm nội dung phù hợp với nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.	Tiếp thu
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Đề nghị Nghị quyết của Chính phủ xem xét, bổ sung quy định để xử lý trường hợp chưa có tổ chức chứng nhận sự phù hợp được công nhận, chỉ định để thực hiện đánh giá sự phù hợp đối với nhóm thực phẩm có rủi ro trung bình và rủi ro cao để kịp thời xử lý các vướng mắc trong thực tiễn, tránh ách tắc hoạt động sản xuất, kinh doanh.	Tiếp thu, Bộ Y tế đã bổ sung nội dung này vào Dự thảo Nghị quyết Dự thảo Nghị định
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công Thương	1. BNNMT: - Phân loại thực phẩm thành 3 loại: thực phẩm có mức độ rủi ro thấp, thực phẩm có mức độ rủi ro trung bình và thực phẩm có mức độ rủi ro cao tương ứng với phân loại tại khoản 2 Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (đã được sửa đổi 2025). + Tiêu chí để phân loại đề nghị quy định tương ứng theo khoản 1, khoản 3 Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (đã được sửa đổi 2025). + Về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm đề nghị thực hiện theo nguyên tắc nêu tại Khoản 4,	1. Luật An toàn thực phẩm quy định một trong những điều kiện để bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm phải “đăng ký bản công bố hợp quy” với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường. Tuy nhiên, tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá mới được sửa đổi, bổ sung năm 2025 theo nguyên tắc phân loại và quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa (khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa) theo thông lệ quốc tế về quản lý rủi ro, cụ thể:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Khoản 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Đối với trường hợp thực phẩm có mức độ rủi ro trung bình và cao nhưng chưa có quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy chuẩn kỹ thuật hiện hành chưa bao hàm đầy đủ danh mục về chỉ tiêu an toàn thực phẩm và chỉ tiêu chất lượng thì đề nghị Nghị quyết của Chính phủ quy định nguyên tắc để áp dụng các chuẩn mực thay thế để áp dụng trong quá trình công bố tiêu chuẩn áp dụng và công nhận sự phù hợp (ví dụ: áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn Việt Nam). - Đề nghị quý Bộ trên cơ sở tham khảo các quy định quốc tế (Hoa Kỳ, EU,...) và quy định của Việt Nam (một số văn bản đã quy định danh mục mức nguy cơ của thực phẩm như Nghị định 163/2004/NĐ-CP ngày 07/9/2004,...) để đưa vào dự thảo Nghị quyết nhằm có thể thực hiện ngay sau khi Nghị quyết được ban hành. 2. BCT: Về sự đồng bộ với hệ thống pháp luật Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đề nghị Bộ Y tế rà soát, điều chỉnh các quy định về thủ tục hành chính trong hai Dự thảo để đảm bảo tương thích hoàn toàn với phương pháp quản lý dựa trên 03 mức độ rủi ro (thấp, trung bình, cao) đã được quy định tại Luật số 78/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Việc xây dựng một hệ thống quản lý song song dựa trên danh mục sản phẩm sẽ tạo ra xung đột pháp lý khi Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa có hiệu lực.	- Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro thấp phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng; - Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng; phải tự đánh giá hoặc do tổ chức chứng nhận được công nhận thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; - Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng và do tổ chức chứng nhận được chỉ định thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; 2. Do tiêu chí phân loại tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sửa đổi, bổ sung năm 2025) chưa được xác định rõ ràng, chưa đủ quy chuẩn kỹ thuật để đánh giá nhóm rủi ro trung bình và cao, và chưa có tổ chức chứng nhận phù hợp được công nhận, chỉ định để đánh giá. Vì vậy, đối với nhóm sản phẩm tự công bố Ban soạn thảo và Tổ biên tập thống nhất chuyển sang hình thức công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với nhóm chưa có quy chuẩn kỹ thuật và quy định tại Dự thảo Nghị quyết. 3. Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể trường hợp nào thì áp dụng công bố tiêu chuẩn áp dụng, trường hợp nào thì áp dụng đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm, tránh trường hợp doanh nghiệp tự xác định, xếp nhóm sản phẩm và áp dụng thủ tục công bố không đúng tiêu chí, tính chất của sản phẩm, cụ thể: (1) Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật hoặc chưa có tổ chức thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Vi chất dinh

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đưỡng và Thực phẩm bổ sung chỉ chứa vitamin, khoáng chất và không công bố khuyến cáo về sức khỏe (Health claims) thì thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng; (2) Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung (trừ thực phẩm bổ sung chỉ chứa vitamin, khoáng chất và không công bố khuyến cáo về sức khỏe (Health claims)) và Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi thì thực hiện thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm. Đối với sản phẩm, nguyên liệu sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước, sản phẩm nhập khẩu nhằm phục vụ viện trợ được miễn thực hiện thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng. Tương tự, đối với sản phẩm thực phẩm tại mục (2) nhập khẩu nhằm phục vụ viện trợ được miễn thực hiện thủ tục tự công bố chất lượng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm.
	SYT Khánh Hòa; Bộ Tài chính; SCT Đồng Tháp	- Khánh Hoà: Đề nghị thống nhất tên gọi 02 loại hồ sơ công bố sản phẩm giữa Dự thảo Luật an toàn thực phẩm (sửa đổi) và Dự thảo Nghị quyết quy định công bố, đăng ký sản phẩm. - Đề xuất sửa thành: Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm và Hồ sơ tự công bố tiêu chuẩn áp dụng Lý do: 1. Tại Dự thảo Luật an toàn thực phẩm (sửa đổi) ghi: <i>Hồ sơ đăng ký lưu hành sản phẩm và hồ sơ tự công bố</i>. 2. Tại Dự thảo Nghị quyết quy định công bố, đăng ký sản phẩm ghi: <i>Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng</i>. Lý do đề xuất sửa tên gọi thành: Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm và hồ sơ tự công bố tiêu chuẩn áp dụng. Việc đề xuất sửa đổi tên gọi này để phân biệt giữa 2 hình thức quản lý sản phẩm: <i>cơ sở đăng ký để cấp giấy tiếp nhận bản công bố sản phẩm và cơ sở tự công bố tiêu chuẩn áp dụng</i>. - Bộ Tài chính: Nội dung của Nghị quyết được xác định trên cơ sở đánh giá “<i>cơ chế tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chưa phù hợp với Điều 12, 17, 18 Luật an toàn thực phẩm</i>”. Trong bối cảnh Bộ Y tế	Tiếp thu. Hiện tại Dự thảo Nghị quyết và Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định các hình thức công bố sản phẩm thực phẩm với tên gọi sau: - Công bố tiêu chuẩn áp dụng; - Đăng ký bản công bố sản phẩm; - Đăng ký bản công bố hợp quy. Sau khi được thống nhất đối với các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết và Nghị định lấy ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ thống nhất với các quy định tại dự thảo Luật ATTP sửa đổi hoặc thay thế.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đang xây dựng dự thảo Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), tiếp tục hoàn thiện Nghị định sửa đổi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Trường hợp Nghị quyết được Chính phủ thông qua sẽ có ít nhất 2 văn bản quy định về (i) thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng; (ii) thủ tục cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Do đó, để đảm bảo tính thống nhất, hiệu lực và khả thi trong thực hiện, đề nghị Bộ Y tế nghiên cứu bổ sung quy định tại Nghị quyết về điều kiện áp dụng các quy định tại Nghị quyết trong bối cảnh các quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP vẫn còn hiệu lực áp dụng.	
	SYT Lai Châu	Tại phần căn cứ, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bổ sung căn cứ “ <i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15</i> ”, vì đây là căn cứ liên quan trực tiếp đến ban hành dự thảo Nghị quyết.	Việc xây dựng Nghị quyết của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.
	Bộ Tài chính	- Tại Tờ trình Chính phủ, Bộ Y tế báo cáo “<i>Từ thực tế những vụ việc gần đây cho thấy cả Luật và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập, đặc biệt là các quy định liên quan đến tự công bố, đăng ký bản công bố và quảng cáo thực phẩm và đây là những vấn đề nóng, được dư luận quan tâm và cần được sửa đổi, bổ sung ngay để phù hợp với thực tiễn và yêu cầu quản lý trong tình hình mới</i>”; đồng thời, Bộ Y tế cũng báo cáo các nội dung đề xuất tại Nghị quyết đáp ứng tiêu chí xác định khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội. Tại dự thảo Nghị quyết của Chính phủ, Bộ Y tế đề xuất quy định 2 nhóm nội dung về: (i) thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng; (ii) thủ tục cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Các hạn chế, bất cập liên quan đến quảng cáo thực phẩm không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết. Do đó, để cung cấp thông tin toàn diện, đầy đủ báo cáo Chính phủ thảo luận đồng thời với thảo luận về Dự thảo Nghị định², đề nghị Bộ Y tế bổ sung báo cáo về phương hướng, cơ quan chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong “quảng cáo thực phẩm”	Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15, Bộ Y tế xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm để giải quyết 02 vấn đề khó khăn, vướng mắc tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và Luật ATTP, trong đó có Cơ chế tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chưa phù hợp với Điều 12, 17, 18 Luật ATTP. Đối với quy định về quảng cáo thực phẩm tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP: nội dung này phù hợp với Luật ATTP, vì vậy đã được sửa đổi, bổ sung và đưa vào Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

² Ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại mục 3 Thông báo số 375/TB-VPCP ngày 21 tháng 7 năm 2025 Thông báo kết luận về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật An toàn thực phẩm

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bảo đảm tháo gỡ kịp thời, đồng bộ các khó khăn, vướng mắc đã được Bộ Y tế nhận diện và báo cáo Chính phủ.	
	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Y tế rà soát các nội dung của Nghị quyết theo nguyên tắc: (i) Các nội dung của Nghị quyết đáp ứng tiêu chí xác định khó khăn vướng mắc do quy định của pháp luật tại Điều 2 của Nghị quyết số 206/2025/QH15; (i) Các quy định phải cụ thể, khả thi trong thực hiện và cần phải đánh giá tác động của chính sách được đề xuất trong Nghị quyết bảo đảm phù hợp với chủ trương cắt giảm, đơn giản thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh	Tiếp thu
	Bộ Khoa học và Công nghệ	a) Về tính pháp lý và mối quan hệ giữa dự thảo Nghị quyết và dự thảo Nghị định Dự thảo Nghị định đang được xây dựng song song với dự thảo Nghị quyết của Chính phủ theo cơ chế đặc thù (theo Nghị quyết số 206/2025/QH15). Vì vậy, đề nghị làm rõ: (i) Phạm vi áp dụng riêng của Nghị định và Nghị quyết để tránh trùng lặp, chồng chéo; (ii) Cơ chế chuyển tiếp giữa 2 văn bản sau khi Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) có hiệu lực	Tiếp thu
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị thống nhất nội dung và cách tiếp cận giữa Nghị quyết quy định công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và Nghị định thay thế Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Đề nghị làm rõ phạm vi điều chỉnh của từng văn bản để tránh trùng lặp, chồng chéo, đặc biệt đối với phần đăng ký công bố sản phẩm. Nghị định thì tiếp cận theo Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa với khái niệm “công bố hợp quy”, trong khi Nghị quyết vẫn theo hướng cũ “đăng ký bản công bố sản phẩm”, “công bố tiêu chuẩn áp dụng”. Điều này dẫn đến trình tự, thủ tục thực hiện không giống nhau về thời gian tiếp nhận và thành phần hồ sơ nộp cơ quan quản lý.	Đối với mỗi hình thức công bố tại 02 văn bản đều quy định rõ áp dụng cho những nhóm sản phẩm nào, cụ thể như sau: <i>1. Hình thức công bố hợp quy:</i> áp dụng đối với thực phẩm có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho toàn bộ sản phẩm thuộc một trong các trường hợp sau: thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn quy định tại khoản 3 Điều 12; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm quy định tại khoản 4 Điều 17; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật An toàn thực phẩm. <i>2. Hình thức công bố tiêu chuẩn áp dụng:</i> áp dụng đối với: a) Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật cho toàn bộ sản phẩm hoặc chưa có tổ chức thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật hoặc chưa có phương thức đánh giá sự phù hợp;

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			b) Vi chất dinh dưỡng; c) Thực phẩm bổ sung chỉ chứa vitamin, khoáng chất và không công bố khuyến cáo về sức khỏe (Health claims). 3. Hình thức đăng ký bản công bố sản phẩm: áp dụng đối với: a) Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung (trừ thực phẩm bổ sung chỉ chứa vitamin, khoáng chất quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết); b) Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.
	Bộ Tài chính	- Tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 quy định: <i>“khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật được xác định theo một trong các tiêu chí sau đây mà gây kìm hãm, ách tắc, cản trở phát triển kinh tế - xã hội...tạo gánh nặng chi phí tuân thủ”</i>. Đề nghị Bộ Y tế bổ sung đánh giá tác động của các thủ tục hành chính được đề xuất tại Nghị quyết. Trường hợp cần thiết, Bộ Y tế lấy ý kiến cộng đồng doanh nghiệp đối với nội dung này, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định bảo đảm phù hợp với chủ trương cắt giảm, đơn giản thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh.	- Tiếp thu, Bộ Y tế có thực hiện đánh giá thủ tục hành chính. - Về lấy ý kiến cộng đồng doanh nghiệp: + Trong công văn số 4849/BYT-ATTP ban hành ngày 23/7/2025, Bộ Y tế xin ý kiến Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và cả các hiệp hội, doanh nghiệp có liên quan đối với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và Chương II. Đăng ký bản công bố hợp quy tại Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. + Thực hiện quy trình quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội, cùng ngày 23/7/2025, Bộ Y tế cũng thực hiện đăng tải hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm kèm theo Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP trên các Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Y tế, Cục ATTP và Công Pháp luật Quốc gia (công văn số 1518/ATTP-SP ngày 23/7/2025 của Cục ATTP). + Ngày 24/7/2025, Bộ Y tế đã tổ chức cuộc họp với một số cơ quan, đơn vị (Viện Dinh dưỡng, Vụ Pháp chế) và một số Hiệp Hội³, doanh nghiệp⁴ để trao đổi, thảo luận lấy ý kiến

³ Hiệp hội Sữa Việt Nam, Hiệp hội Thực phẩm chức năng Việt Nam, AmCham Việt Nam, EuroCham Việt Nam, Hiệp hội Chống hàng giả và Bảo vệ Thương hiệu Việt Nam

⁴ Công ty Cổ phần Dược phẩm quốc tế DOLEXPHAR; Công ty TNHH Nam Dược; Công ty TNHH Tư vấn Y dược Quốc tế (IMC); Công ty Cổ phần Dược phẩm Meracine; Công ty Cổ phần Dược Mỹ Phẩm CVI; Công ty CP Dược Phúc Vinh; Công ty Cổ phần Dược phẩm Hoa Linh; Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc tế Abipha; Công ty TNHH Medistar

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			về nội dung Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ quy định công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm.
	Bộ Ngoại giao	- Về nội dung dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung quy định về thời điểm hết hiệu lực và các điều, khoản, điểm trong văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, phù hợp với Điểm d, Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15, đồng thời đề nghị rà soát và bảo đảm sự thống nhất về tên gọi của Nghị quyết tại các văn bản trong hồ sơ cũng như hình thức và nội dung của dự thảo Nghị quyết. - Về đánh giá sự tương thích của nội dung dự thảo Nghị quyết với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, qua rà soát sơ bộ, Bộ Ngoại giao chưa thấy nội dung không tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Việc quản lý sản phẩm thực phẩm trên cơ sở quản lý rủi ro là một trong các nội dung về hợp tác chung và thuận lợi hóa thương mại được quy định tại EVFTA (Khoản 2.b Điều 5.10).	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Tài chính	Về nguồn lực tài chính để thực hiện Nghị quyết Theo báo cáo của Bộ Y tế tại Tờ trình Chính phủ (mục V. Dự kiến nguồn lực, đảm bảo cho việc thi hành nghị quyết và thời gian trình ban hành): việc tổ chức thi hành Nghị quyết chủ yếu sử dụng nguồn nhân lực và tài chính hiện nay của các cơ quan, đơn vị sẵn có để tổ chức thi hành. Nguồn kinh phí chủ yếu gồm: kinh phí bảo đảm tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết; chi phí triển khai thi hành Nghị quyết và chi phí theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết từ nguồn kinh phí thường xuyên của cơ quan tổ chức cho công tác tổ chức thi hành pháp luật; kinh phí phát sinh của các doanh nghiệp và cơ sở kiểm nghiệm khi thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nghị quyết. Đề nghị Bộ Y tế chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin báo cáo và tổng hợp nội dung này gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo yêu cầu của Bộ Tư pháp tại cuộc họp của Hội đồng thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm ngày 14/8/2025 (theo Giấy mời số 687/GM-BTP ngày 12/8/2025).	Tiếp thu
	UBND Quảng Trị	Về yêu cầu xác nhận bản sao trong hồ sơ: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 1 Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh Nghiệp, cá nhân kinh doanh (như hộ kinh doanh cá thể) không có con dấu pháp nhân. Do đó, đề nghị điều chỉnh các quy định liên quan trong Dự thảo Nghị quyết, cụ thể: Tại điểm b và c, Khoản 1, Điều 5; Điểm d và đ, Khoản 1 và điểm b, Khoản 2, điểm b, Khoản 3, Điều 7; Điểm c và d, Khoản 1 và điểm b, Khoản 3, Điều 8 đề nghị sửa cụm từ <i>(bản sao có đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân)</i> thành <i>“(bản sao có đóng dấu xác nhận của tổ chức, bản sao có ký xác nhận của đại diện chủ cơ sở)”</i>.	Tổ biên tập tiếp thu nghiên cứu, rà soát lại để điều chỉnh trong Dự thảo cho phù hợp.
	UBND Quảng Trị	Về điều chỉnh tên gọi thủ tục hành chính: Đề nghị thay cụm từ “tự công bố” thành “công bố tiêu chuẩn áp dụng” tại điểm c, Khoản 2, Điều 5; Khoản 4, Điều 5; Khoản 2, Điều 10; điểm a và g, Khoản 1 và điểm b, Khoản 2, Điều 11 để đảm bảo thống nhất với tên gọi của thủ tục hành chính trong Dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu
	Bộ Công Thương	Về mô hình phân công quản lý nhà nước	Nội dung này đã được đề xuất tại dự án Luật An toàn thực phẩm sửa đổi do không thể xử lý được bằng Dự thảo này.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bộ Công Thương tiếp tục giữ vững quan điểm cần thiết phải phân định lại trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị một cách triệt để. Theo đó, Bộ Y tế là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với an toàn của sản phẩm thực phẩm cuối cùng lưu thông trên thị trường; các Bộ quản lý ngành (Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường) thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công. Mô hình này đảm bảo nguyên tắc “một việc giao một cơ quan chủ trì”, giải quyết triệt để sự chồng chéo hiện nay, đặc biệt là sự giao thoa giữa quy định của Luật An toàn thực phẩm và Luật Đầu tư về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, tuân thủ. Bảo đảm tuân thủ và thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Chính phủ về việc thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ⁵ về nguyên tắc “ <i>một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính</i> ”; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư ⁶ về định hướng “ <i>tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương tới địa phương</i> ” và đặc biệt là yêu cầu “ <i>tập trung một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm tại trung ương</i> ” tại Nghị quyết số 158/NQ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ	
	Bộ Công Thương	Để tạo thuận lợi tối đa và giảm chi phí, thời gian đi lại cho doanh nghiệp, đề nghị nghiên cứu phương án phân cấp toàn bộ thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng và tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm cho chính quyền cấp tỉnh (đầu mối có thể là Sở Y tế tại địa phương).	- Việc công bố tiêu chuẩn áp dụng vẫn được duy trì ở địa phương. - Đối với thủ tục đăng ký bản công bố: để tăng cường quản lý đăng ký bản công bố sản phẩm, theo kinh nghiệm các nước như Nhật, Mỹ, Canada, Úc và Trung Quốc, Dự thảo quy định thành phần hồ sơ đối với các nhóm sản phẩm phải đăng ký bản công bố theo hướng quy định hồ sơ đăng ký chặt hơn nhằm kiểm soát thành phần, tiêu chuẩn an toàn và chất lượng sản phẩm, quy trình sản xuất, vật liệu bao bì tiếp

⁵ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

⁶ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			xúc trực tiếp với sản phẩm, tính năng, công dụng sản phẩm từ khi nghiên cứu phát triển sản phẩm đến khi sản phẩm đăng ký trước khi sản phẩm được lưu thông trên thị trường (tham khảo quy định của Trung Quốc). Đồng thời, yêu cầu cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thành lập các tiểu ban chuyên môn để thẩm định như (1) Tiểu ban pháp chế thẩm định hồ sơ pháp lý, ghi nhãn, công dụng sản phẩm; (2) Tiểu ban thẩm định công thức sản phẩm, quá trình nghiên cứu sản phẩm, độ ổn định, quy trình sản xuất và (3) Tiểu ban thẩm định tiêu chuẩn và phương pháp kiểm nghiệm. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm và không tham gia thẩm định trực tiếp hồ sơ công bố. Do đó, đòi hỏi các địa phương phải huy động chuyên gia từ các viện nghiên cứu, viện, trung tâm kiểm nghiệm và trường đại học để tổ chức thẩm định hồ sơ. Như vậy sẽ tạo gánh nặng trong việc triển khai tổ chức thẩm định của địa phương. Vì vậy, trước mắt tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP sửa đổi quy định các thủ tục hành chính liên quan đến thực phẩm bảo vệ sức khỏe vẫn thực hiện ở trung ương, sau khi có cơ sở đánh giá việc triển khai sẽ nghiên cứu để tiếp tục phân cấp cho địa phương khi Luật ATTP sửa đổi được thông qua và xây dựng nghị định hướng dẫn Luật.
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề xuất bổ sung thêm 1 điều khoản về quản lý số hóa Hiện toàn bộ quy trình công bố và đăng ký nên thực hiện trên hệ thống số, tránh giấy tờ, tránh gửi trực tiếp qua bưu điện. Đề xuất bổ sung nội dung quy định như sau: “<i>Việc tiếp nhận, xử lý, công khai và lưu trữ hồ sơ được thực hiện trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến quốc gia. Cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm cập nhật, đồng bộ dữ liệu về sản phẩm được công bố hoặc đăng ký lên hệ thống dữ liệu quốc gia về an toàn thực phẩm.</i>”	- Các nội dung này đều đã có trong Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và Nghị định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, cụ thể nằm tại các điều khoản quy định về thủ tục công bố sản phẩm thực phẩm, đăng ký nội dung quảng cáo thực phẩm - Ngoài ra, tại điều khoản về Phối hợp trong hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm của Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã có quy định “Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài Chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia để giải quyết các thủ tục hành chính, quản lý an toàn thực phẩm,

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thống nhất quản lý về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương”. - Mặt khác, việc quy định các hình thức nộp hồ sơ (qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến/ dịch vụ bưu chính/ trực tiếp/...) để doanh nghiệp có thể lựa chọn, đồng thời đảm bảo tính toàn diện của quy định trong những trường hợp thực tế gặp phải như hệ thống dịch vụ công trực tuyến bị trục trặc vv...
	Bộ Tư pháp	Để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 (tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 56/CĐ-TTg ngày 04/5/2025), Công văn số 1767/VPCP-TKBT ngày 04/3/2025 của Văn phòng Chính phủ triển khai kết luận của Tổng Bí thư tại buổi làm việc với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương; Mục 1.a công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ các quy định liên quan đến thủ tục hành chính tại dự thảo Nghị quyết để bảo đảm thực hiện chủ trương, yêu cầu đã nêu tại các văn bản nêu trên, trong đó lưu ý các quy định về thành phần hồ sơ (tại khoản 2, 3 Điều 7; khoản 2, 3 Điều 8 dự thảo); thời hạn giải quyết thủ tục hành chính (tại Điều 8, 9 dự thảo); đồng thời, đề nghị rà soát chỉnh lý: sửa nộp hồ sơ “qua đường bưu điện” thành “qua dịch vụ bưu chính” (điểm a khoản 2 Điều 5); tổ chức, cá nhân... nộp đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định là chưa rõ nơi nộp hồ sơ (điểm b khoản 1 Điều 9); bổ sung thủ tục khi thực phẩm thay đổi về thông tin sản phẩm (về thành phần hoặc tỷ lệ thành phần) có cần điều chỉnh đăng ký công bố không;...	- Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu rà soát kỹ các quy định liên quan đến thủ tục hành chính tại Dự thảo Nghị quyết để bảo đảm thực hiện chủ trương, yêu cầu tại các văn bản nêu. - Tiếp thu rà soát chỉnh lý: sửa nộp hồ sơ “qua đường bưu điện” thành “qua dịch vụ bưu chính” - Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định là đơn vị có chuyên môn có thể tiếp nhận và xử lý hồ sơ do UBND cấp tỉnh lựa chọn, tùy thuộc vào bộ máy tổ chức hành chính ở địa phương. - Về ý kiến bổ sung thủ tục khi thực phẩm thay đổi về thông tin sản phẩm: Dự thảo đã quy định các trường hợp thay đổi phải thực hiện công bố lại và trường hợp thay đổi chỉ cần gửi thông báo sau công bố. Đối với các trường hợp thay đổi về thành phần (bao gồm cả tỷ lệ thành phần) tức là đã thay đổi về bản chất sản phẩm và tổ chức, cá nhân thực hiện lại thủ tục công bố sản phẩm theo quy định như đối với một sản phẩm mới.
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			
	Bộ Công an	Đề nghị bổ sung quy định phân định rõ thủ tục công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm được điều chỉnh bởi Nghị quyết này với các thủ tục đăng ký hợp quy, tự công bố sản phẩm... quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan như Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm để khi thi hành các tổ chức, cá nhân xác định đúng thủ tục áp dụng.	
	Bộ Công Thương	Đề nghị rà soát lại phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 của Dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thống nhất với nội dung các chương, mục (ví dụ: bổ sung nội dung “cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm” cho phù hợp với Chương III).	Tiếp thu
	Bộ Tài chính	Về phạm vi điều chỉnh không đề cập đến việc cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Do Tại chương III dự thảo Nghị quyết quy định về thủ tục cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Tuy nhiên, phạm vi dự thảo Nghị quyết vậy, đề nghị Bộ Y tế rà soát, sửa đổi, bổ sung phạm vi điều chỉnh đảm bảo phù hợp, đầy đủ	Tiếp thu
Khoản 1	Bộ Tư pháp	Ngoài các nội dung tại dự thảo, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung các biện pháp/giải pháp để kiểm soát hoạt động tự công bố sản phẩm thực phẩm. Đặc biệt trong thời gian qua khi thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP phát sinh vấn đề về chất lượng thực phẩm đối với hoạt động “tự công bố”.	Nội dung này đã được đề xuất trong Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và Nghị định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, cụ thể quy định trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải thực hiện rà soát đối với hồ sơ công bố hợp quy và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng (trước là hồ sơ tự công bố), sau khi rà soát tổ chức, cá nhân mới được sản xuất, kinh doanh sản phẩm.
Điểm a khoản 1	SYT Nghệ An	Đề nghị làm rõ khái niệm “Công bố tiêu chuẩn áp dụng”: Đối với các nhóm sản phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhưng không có chỉ tiêu chất lượng: Công bố tiêu chuẩn áp dụng. - Nghị quyết cần cung cấp rõ danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia không có chỉ tiêu chất lượng hoặc đưa ra khái niệm cụ thể quy chuẩn kỹ thuật quốc gia không có chỉ tiêu chất lượng là như thế nào? Quy chuẩn có 1 chỉ tiêu chất lượng có được coi là có chỉ tiêu chất lượng hay không? Thực trạng hiện nay: Hầu như các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia không ban hành chỉ tiêu chất lượng hoặc chỉ ban hành 1 hoặc 1 vài chỉ tiêu chất lượng. Lý do: Quản lý đầy đủ tất cả các sản phẩm liên quan đến chuỗi sản xuất thực phẩm	Tiếp thu. Dự thảo Nghị quyết đã chỉnh sửa điểm a khoản 2 Điều 1. Phạm vi điều chỉnh thành: “a) Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhưng không có chỉ tiêu chất lượng;” và điều chỉnh các quy định tại Chương II. Thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng tương ứng.
Điểm b khoản 1	Bộ Tài chính, Bộ Công	- Đề nghị xem lại điểm b Khoản 1 Điều 1 quy định về “Cấp số lưu hành”; vì trong dự thảo Nghị quyết không quy định nội dung này.	Tiếp thu, Tổ biên tập đã rà soát và chỉnh sửa nội dung này trong Dự thảo

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, SYT Hải Phòng, SYT Nghệ An, SYT Lạng Sơn, SYT Phú Thọ	Tại dự thảo sửa đổi Luật ATTP: Điều “13. Hình thức, đối tượng cấp, gia hạn, thay đổi giấy đăng ký lưu hành hoặc tự công bố” Đề nghị thống nhất tên gọi của thủ tục và tên gọi của các khái niệm - BTP: Khoản 1 Điều 1 dự thảo quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm gồm công bố tiêu chuẩn áp dụng; cấp số lưu hành. Tuy nhiên, nội dung của dự thảo Nghị quyết không có quy định về cấp số lưu hành. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý để bảo đảm thống nhất.	
Điểm a khoản 2	SYT Phú Thọ, CC Quảng Nam	- Phú Thọ: Sửa cụm từ “Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm” thành: “Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và dụng cụ chứa đựng, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm” - Quảng Nam: đề xuất sửa lại “Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhưng không có chỉ tiêu chất lượng”. Lý do: cho phù hợp với Khoản 4 Điều 13 Dự thảo Luật ATTP (sửa đổi lần 2).	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu nghiên cứu, rà soát chỉnh sửa để phù hợp, thống nhất trong 02 Dự thảo Nghị định và Nghị quyết
Điểm a khoản 2	Sở ATTP TP. HCM	Tại điểm a, khoản 2 Điều 1 có đề cập đến: “Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn”, “Vi chất dinh dưỡng” tuy nhiên hiện nay chưa có giải thích từ ngữ. Sở An toàn thực phẩm nhận được nhiều hồ sơ tự công bố như sau: trái cây đã qua sơ chế, đựng trong khay xếp và bọc màng co; thịt gà tươi làm sạch được bao gói dán nhãn hoàn chỉnh; các loại bánh ngọt bao gói đơn giản sử dụng trong ngày bán tại các quầy của cửa hàng bánh ngọt... gây khó khăn trong việc xác định sản phẩm có phải là thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn hay không. Do đó kiến nghị bổ sung giải thích từ ngữ đối với các cụm từ trên.	Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu xem xét chỉnh sửa các nội dung này trong dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi)
	Bộ Khoa	Quy định hiện tại thiếu tiêu chí phân loại nhóm sản phẩm (chi liệt	- Việc phân loại nhóm sản phẩm để áp dụng hình thức

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	học và Công nghệ	kê định danh tại điểm a đến điểm h khoản 2). Việc phân chia nhóm sản phẩm (tự công bố với đăng ký) nên căn cứ theo rủi ro, dẫn chiếu Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa sửa đổi, bổ sung năm 2025 (Luật số 78/2025/QH15)	công bố sản phẩm được quy định cụ thể tại Điều 4. Trường hợp công bố tiêu chuẩn áp dụng; Điều 6. Trường hợp đăng ký bản công bố sản phẩm của Dự thảo Nghị quyết. - Ngày 05/8/2025, Lãnh đạo Vụ Pháp chế - BYT, Lãnh đạo Cục ATTP đã có buổi làm việc với Lãnh đạo Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường – Bộ Nông nghiệp và Môi trường để làm rõ các nội dung góp ý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại công văn số 4864/BNMT-CCPT ngày 29/7/2025. Tại buổi họp 2 bên thống nhất: chưa phân loại thực phẩm theo 3 mức rủi ro thấp, trung bình và cao theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá (sửa đổi, bổ sung năm 2025) do tiêu chí phân loại chưa được xác định rõ ràng, chưa đủ quy chuẩn kỹ thuật để đánh giá nhóm rủi ro trung bình và cao, và chưa có tổ chức chứng nhận phù hợp được công nhận, chỉ định để đánh giá. Vì vậy, đối với nhóm sản phẩm tự công bố sẽ thống nhất chuyển sang hình thức công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với nhóm chưa có quy chuẩn kỹ thuật.
Điều 2. Giải thích từ ngữ			
	SYT Cao Bằng; Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ	Định nghĩa “<i>Bằng chứng khoa học</i>” tại Điều 2: Định nghĩa này khá rộng và có thể gây khó khăn trong việc xác định tính hợp lệ của bằng chứng. Cần làm rõ hơn về tiêu chí cụ thể để đánh giá độ tin cậy và chấp nhận được của “tài liệu về y học cổ truyền, cây thuốc, vị thuốc, tài liệu y học, dược học, thực phẩm được xuất bản, công bố trên các ấn phẩm khoa học”. Nội dung thuyết minh có đề cập đến kinh nghiệm quốc tế về việc không yêu cầu đánh giá hiệu quả công dụng hoặc thử nghiệm lâm sàng đối với thực phẩm chức năng. Dự thảo Nghị quyết cần xem xét kỹ lưỡng để điều chỉnh quy định về bằng chứng khoa học đối với thực phẩm chức năng cho phù hợp với thông lệ quốc tế, giảm gánh nặng thử nghiệm không cần thiết. - Bộ VH-TT-DL: đề nghị làm rõ tại khái niệm “<i>Bằng chứng khoa học</i>” tiêu chí để xác định tạp chí có uy tín, tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của tài liệu (bản gốc, bản sao, bản đăng trên tạp chí, tài liệu tại hội thảo)...	- Việc chỉnh sửa khái niệm bằng chứng khoa học thực hiện theo kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận Thanh tra số 2555/KL-TTCTP ngày 06/12/202 và kiến nghị của các Hội, Hiệp hội (AmCham Việt Nam, Lương thực thực phẩm TP. HCM, Doanh nghiệp hàng chất lượng cao, Thực phẩm minh bạch). - Về tạp chí “có uy tín” đã được định nghĩa tại Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- BCT: Đề nghị làm rõ hơn tiêu chí đánh giá tạp chí khoa học “có uy tín” tại Điều 2 Dự thảo Nghị Quyết để đảm bảo tính khách quan trong quá trình thẩm định bằng chứng khoa học - Bộ KHCN: Đề nghị xem xét, mở rộng chấp nhận tài liệu khoa học trong nước, hướng dẫn của Bộ Y tế, hoặc tài liệu thực tiễn từ các hiệp hội ngành nghề; đề nghị có hướng dẫn hoặc tiêu chí cụ thể hơn để xác định thế nào là một “tài liệu y học cổ truyền” có giá trị làm bằng chứng khoa học, có thể dẫn chiếu đến các quy định của Bộ Y tế về dược liệu, y học cổ truyền - Cục KHCN-BYT: Về khái niệm “Bằng chứng khoa học” trong dự thảo Nghị quyết: - Phần giải thích từ ngữ trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng và dễ hiểu; tránh những cách hiểu khác nhau, thậm chí là sai lệch. Do vậy, việc giải thích cụm từ “bằng chứng khoa học” ở đây là để thống nhất cách hiểu trong phạm vi của Nghị quyết này. - Bổ sung đánh giá những bất cập trong thời gian triển khai khoản 4 Điều 3 Nghị định 15/2018/NĐ-CP về giải thích từ ngữ “Bằng chứng khoa học” làm căn cứ sửa Điều 2 dự thảo Nghị quyết. - Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết: + Bổ sung cụm từ “khoa học” vào sau cụm từ “tạp chí”. + Làm rõ tạp chí khoa học uy tín quốc tế, quốc gia là những tạp chí nào. + Xem xét quy định “tài liệu về y học cổ truyền, cây thuốc, vị thuốc, tài liệu y học, dược học, thực phẩm được xuất bản, công bố trên các ấn phẩm khoa học” là công bố về nội dung gì và tổ chức nào công bố.	
	UBND TP Huế	Đề nghị sửa đổi “ <i>tạp chí ISI (Institute of Scientific Information), SCOPUS có uy tín công bố</i> ” thành “ <i>các tạp chí thuộc danh mục ISI (Institute of Scientific Information), SCOPUS</i> ”	
	SYT Khánh Hòa; CC Chất lượng, Chế biến và Phát	- Đề nghị bổ sung thêm một khoản giải thích từ ngữ cho cụm từ “Các chỉ tiêu an toàn” - Đề nghị xem xét bổ sung, giải thích các cụm từ “chỉ tiêu chất lượng”,	- Chỉ tiêu an toàn là các yếu tố phân tích để đánh giá tính an toàn của thực phẩm. - Chỉ tiêu chất lượng là các yếu tố phân tích để đánh giá

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	triển thị trường Đồng Tháp	“chỉ tiêu an toàn”, “thành phần cấu tạo của sản phẩm”.	chất lượng của thực phẩm. - Các nội dung này đều có hướng dẫn chi tiết tại các Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết. Tại phụ lục Mẫu số 03 có hướng dẫn “thành phần bao gồm thành phần sản phẩm và phụ liệu”.
	SYT Nghệ An	Bổ sung giải thích từ ngữ: "công bố tiêu chuẩn áp dụng" Thống nhất cách hiểu để quản lý và thực hiện	Nội dung này đã được quy định trong Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá 2007 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)
Điều 3. Áp dụng pháp luật			
	SYT Nghệ An	Bổ sung “và theo các quy định của pháp luật chuyên ngành” Vị Quảng cáo có Luật Quảng Cáo. Ghi nhãn có Nghị định về nhãn hàng hóa...	Tiếp thu
	Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch	Đề nghị cân nhắc quy định bổ sung: Các hoạt động sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, kiểm tra nhà nước, quảng cáo, ghi nhãn, truy xuất nguồn gốc thực hiện theo quy định của pháp luật về quảng cáo, luật sở hữu trí tuệ...	Tiếp thu
Điều 4. Trường hợp công bố tiêu chuẩn áp dụng			
Khoản 1	SYT Khánh Hòa	- Đề nghị bỏ “vi chất dinh dưỡng” ra khỏi các Trường hợp công bố tiêu chuẩn áp dụng. - Bổ sung “vi chất dinh dưỡng” vào các trường hợp đăng ký bản công bố sản phẩm Lý do: Dựa trên việc phân tích yếu tố nguy cơ thì các vi chất bổ sung vào thực phẩm sẽ làm nguyên liệu để sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, thực phẩm bổ sung... những nhóm thực phẩm này hướng đến các đối tượng đặc biệt như người lớn tuổi, trẻ em, người bệnh có sức đề kháng yếu nên cần phải kiểm soát chặt chẽ về mặt chất lượng	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về đối với nhóm sản phẩm này. Việc bổ sung “vi chất dinh dưỡng” vào Dự thảo nhằm hoàn thiện quy định về quản lý đối với các cơ sở kinh doanh phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn và đáp ứng yêu cầu trong quản lý.
Khoản 1	SYT Phú Thọ	Đề nghị sửa lại như sau: “Tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm, khi đưa sản phẩm ra thị trường phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn”. Đề nghị bổ sung thêm: Trường hợp sản phẩm nhập khẩu thì tổ chức, cá nhân nhập khẩu chịu trách nhiệm công bố tiêu chuẩn áp dụng hoặc đăng ký bản công bố sản phẩm	- Tổ biên tập tiếp thu nghiên cứu, rà soát lại để chỉnh sửa câu chữ trong Dự thảo cho phù hợp. - Các quy định tại Dự thảo áp dụng cho cả thực phẩm sản xuất trong nước và thực phẩm nhập khẩu. Riêng đối với thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm đã có điều khoản dành cho sản phẩm nhập khẩu riêng và dành cho sản phẩm trong nước riêng.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	SYT Nghệ An	Bổ sung nhóm nguyên liệu thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn vào danh mục. <i>Nội dung sau đề xuất chỉnh sửa:</i> Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn; phụ gia thực phẩm; chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc có quy chuẩn quốc gia nhưng không có chỉ tiêu chất lượng; vi chất dinh dưỡng (sau đây gọi chung là sản phẩm) trừ các sản phẩm quy định tại khoản 2 Điều này và Điều 6 Nghị quyết này Đề xuất: - Quản lý đầy đủ tất cả các sản phẩm liên quan đến chuỗi sản xuất thực phẩm -Tách biệt đối tượng điều chỉnh cụ thể đối với các sản phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật	Khoản 2 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định: “2. Sản phẩm, nguyên liệu sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước, sản phẩm nhập khẩu nhằm phục vụ viện trợ được miễn thực hiện thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng.” Nội dung này đã bao gồm nhóm nguyên liệu thực phẩm
	Bộ Tài chính	Về việc miễn thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm Tại khoản 1 Điều 4, Khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị quyết quy định tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm <i>đưa sản phẩm ra thị trường</i> thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm. Theo đó, đề nghị Bộ Y tế làm rõ trường hợp không đưa ra lưu thông trên thị trường như hàng mẫu nhập khẩu để thử nghiệm, kiểm nghiệm (trong hồ sơ công bố sản phẩm có yêu cầu phiếu kiểm nghiệm)... có yêu cầu thực hiện thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm hay không yêu cầu để thống nhất trong thực hiện. Ngoài ra, đề nghị Bộ Y tế rà soát các trường hợp miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm tại Điều 13 dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm để bổ sung các trường hợp miễn thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm tại dự thảo Nghị quyết đảm bảo tránh vướng mắc trong quá trình thực hiện.	- Tổ biên tập tiếp thu đã bổ sung nội dung này trong Dự thảo. - Tổ biên tập tiếp thu nghiên cứu, rà soát lại để chỉnh sửa trong Dự thảo cho phù hợp
Điều 5. Hồ sơ, trình tự công bố tiêu chuẩn áp dụng			

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Về thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng, đề nghị hướng dẫn thống nhất với các quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản hướng dẫn thi hành để đảm bảo cơ sở sản xuất, kinh doanh không phải công bố tiêu chuẩn áp dụng nhiều lần. Nghị quyết này chỉ quy định những nội dung, yêu cầu đặc thù cần thiết đối với thực phẩm trong việc công bố tiêu chuẩn áp dụng.	Tiếp thu
	Bộ Tư pháp	Về hồ sơ, trình tự công bố tiêu chuẩn áp dụng (Điều 5 dự thảo): khoản 2 Điều 23 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định “Việc công bố tiêu chuẩn áp dụng được thể hiện theo một trong các hình thức như: trên hàng hóa; trên bao bì hàng hóa; trên nhãn hàng hóa; trong tài liệu kèm theo sản phẩm, hàng hóa”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bám vào các quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa để quy định việc công bố tiêu chuẩn áp dụng cho phù hợp	Tiếp thu
	Bộ Công an	Đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong tiến hành hậu kiểm, tần suất, hình thức, nội dung hậu kiểm đối với các sản phẩm thực phẩm được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng để tránh tình trạng thực hiện hiện tự công bố tràn lan và thiếu sự kiểm soát của cơ quan nhà nước. Đồng thời, bổ sung trình tự, thủ tục xử lý trong trường hợp phát hiện vi phạm trong công bố tiêu chuẩn áp dụng và cần gỡ bỏ thông tin về sản phẩm đã công bố; bổ sung quy định về việc định danh sản phẩm hàng hóa theo quy định của pháp luật.	- Về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong tiến hành hậu kiểm, tần suất, hình thức, nội dung hậu kiểm đối với các sản phẩm thực phẩm được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng: nội dung này đã được quy định trong Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị định số 15/2018/NĐ-CP tại Điều khoản quy định về “Kiểm tra trong quá trình lưu thông trên thị trường”. - Về bổ sung trình tự, thủ tục xử lý trong trường hợp phát hiện vi phạm trong công bố tiêu chuẩn áp dụng và cần gỡ bỏ thông tin về sản phẩm đã công bố: nội dung này đã được quy định trong Dự thảo Nghị quyết tại Điều khoản quy định về “Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm”. - Về bổ sung quy định về việc định danh sản phẩm hàng hóa theo quy định của pháp luật: Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã có điều khoản quy định “Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài Chính và Ủy ban nhân dân cấp

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tỉnh có trách nhiệm hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia để giải quyết các thủ tục hành chính, quản lý an toàn thực phẩm, thống nhất quản lý về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương.” Nội dung này sẽ được kết nối với cơ sở dữ liệu VNeID của doanh nghiệp.
	SYT Thanh Hóa; Bộ Tài chính	Tại Điều 5, đề nghị quy định cụ thể các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ ở cấp tỉnh và các chỉ tiêu chất lượng, chỉ tiêu an toàn theo quy chuẩn sản phẩm/nhóm sản phẩm tương ứng.	- Điểm a khoản 2 Điều 5 đã quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ là “cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ định”. - Mẫu số 01 Phụ lục Nghị quyết, mục IV. Yêu cầu về chất lượng và an toàn thực phẩm đã có hướng dẫn về chỉ tiêu chất lượng, chỉ tiêu an toàn theo quy chuẩn sản phẩm/nhóm sản phẩm tương ứng.
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị cần quy định rõ chỉ yêu cầu kết quả thử nghiệm trong vòng 12 tháng gần nhất và cho phép dùng hồ sơ điện tử, có mã truy xuất thay thế bản giấy khi nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Nội dung này đã có tại quy định về thành phần hồ sơ đối với các hình thức công bố sản phẩm về Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm
Điểm b khoản 1	SYT Cao Bằng	+ Tại Khoản 1.b) Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm: Quy định “ <i>thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ</i> ” là hợp lý. Tuy nhiên, cần xem xét việc cho phép sử dụng kết quả kiểm nghiệm từ phòng kiểm nghiệm của cơ sở sản xuất đạt GMP có đủ năng lực kiểm nghiệm, tương tự như quy định tại Điều 7.1.c) và Điều 8.1.b) đối với đăng ký bản công bố sản phẩm. Điều này sẽ giảm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp.	Đối với tự công bố, quy định về cơ sở sản xuất đạt GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe hoặc GMP thuốc được liệu, cổ truyền không áp dụng bắt buộc đối với cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm thực hiện tự công bố. Đồng thời, trong thời gian vừa qua liên tục xảy ra các vụ việc như “sữa giả”, “dầu ăn, mì chính giả”... với quy mô lớn, gây bức xúc dư luận nhân dân. Do vậy, để khắc phục khoảng trống trong quản lý tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Dự thảo Nghị định đã bổ sung thêm các quy định trong hồ sơ tự công bố theo hướng chặt hơn như: ngoài kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn, phải kiểm nghiệm và công bố các chỉ tiêu chất lượng và cần thiết phải kiểm nghiệm tại phòng kiểm nghiệm được chỉ định hoặc được công nhận ISO 17025 để kiểm soát an toàn, chất lượng sản phẩm
Điểm b khoản 1	UBND TP Huế	đề xuất bổ sung: b) Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩm trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ được cấp bởi phòng kiểm nghiệm được chỉ định hoặc phòng thí nghiệm được công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 gồm các chỉ tiêu chất lượng và các chỉ tiêu an toàn (bản sao có đóng dấu	Ban soạn thảo và Tổ biên tập nghiên cứu, rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo để phù hợp

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		xác nhận của tổ chức, cá nhân; hoặc bản sao điện tử được chứng thực); <i>Phiếu kết quả kiểm nghiệm phải có chỉ số tham chiếu về chỉ tiêu an toàn</i> . Lý do: để phù hợp với định nghĩa “Kiểm nghiệm thực phẩm” quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm.	
Điểm b khoản 1	CC Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường Đồng Tháp	Phiếu kết quả kiểm nghiệm sản phẩm trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ được cấp bởi phòng kiểm nghiệm được công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 gồm các chỉ tiêu chất lượng và các chỉ tiêu an toàn (bản sao có đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân; hoặc bản sao điện tử được chứng thực), để nghị bổ sung thêm kết quả kiểm nghiệm các thành phần dinh dưỡng đối với trường hợp sản phẩm thuộc đối tượng phải ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.	- Dự thảo đã quy định doanh nghiệp công bố cả chỉ tiêu chất lượng và chỉ tiêu an toàn của sản phẩm. - Việc ghi nhãn dinh dưỡng thực hiện theo các văn bản pháp luật về hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
Điểm b khoản 1	SYT Phú Thọ	Sửa cụm từ (bản sao có đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân; hoặc bản sao điện tử được chứng thực) thành (bản sao được chứng thực; hoặc bản sao điện tử được chứng thực).	Nội dung này đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 98/BCTĐ-BTP ngày 28/03/2025 đối với Hồ sơ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và đã được điều chỉnh để phù hợp với Luật Công chứng năm 2025, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch về “loại bỏ thành phần hồ sơ là bản sao chứng thực”.
Khoản 1	SYT Khánh Hòa	Bổ sung vào khoản 1 Điều 5: thêm vào thành phần Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng: "d) Bảng thông tin chi tiết sản phẩm (gồm: thuyết minh chỉ tiêu cảm quan và mức giới hạn tối đa của các chỉ tiêu chất lượng, chỉ tiêu an toàn phù hợp theo các Quy chuẩn, tiêu chuẩn, thông tư của các bộ ngành)	Nội dung này khi đưa ra lấy ý kiến đối với Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã nhận được nhiều đề nghị bỏ từ khối doanh nghiệp, cho rằng tăng thành phần hồ sơ và không phù hợp với chủ trương cải cách hành chính của Chính phủ. Trường hợp không quá bức thiết và vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật, Tổ biên tập xin tạm thời không đưa vào Dự thảo.
Khoản 1	SYT Tây Ninh	Đề xuất bổ sung thành phần Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000,... hoặc các Giấy chứng nhận tương đương còn hiệu lực (<i>bản sao có đóng dấu xác nhận của tổ chức, cá nhân; hoặc bản sao điện tử</i>)	Trường hợp không quá bức thiết và vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật, Tổ biên tập xin tạm thời không đưa vào Dự thảo. Nội dung này sẽ được nghiên cứu, xem xét kỹ trong dự án Luật An toàn thực phẩm sửa đổi.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>được chứng thực)</i>	
Điểm a khoản 2	UBND Quảng Trị; Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch	Về hình thức nộp hồ sơ thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng: Tại điểm a, Khoản 2, Điều 5 có quy định “...<i>nộp 01 (một) bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp</i> đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chỉ định”. Do đó đề nghị bổ sung thêm hình thức nộp hồ sơ “...<i>nộp 01 (một) bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp hoặc qua cổng dịch vụ công</i> đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chỉ định” để phù hợp với các hình thức nộp hồ sơ của thủ tục hành chính. - Bộ VHTTDL: Đề nghị cân nhắc quy định rõ bản công bố có thể nộp bằng bản điện tử hoặc qua con đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp;	- Hiện tại đối với sản phẩm công bố tiêu chuẩn áp dụng đang quy định 02 hình thức tiếp nhận hồ sơ là qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp do hệ thống cơ sở dữ liệu về atp chưa hoàn thiện. - Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP hiện đã quy định các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài Chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia để giải quyết các thủ tục hành chính, quản lý an toàn thực phẩm, thống nhất quản lý về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương. - Khi nền tảng cơ sở dữ liệu tại địa phương được hoàn thiện và cho phép, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có thể áp dụng hình thức tiếp nhận trực tuyến .
Điểm a khoản 2	Bộ Công Thương	Đề nghị làm rõ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết về việc “nộp 01 (một) bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp”. Cần xác định rõ đây là toàn bộ hồ sơ hay chỉ là một thành phần cụ thể nào trong hồ sơ (ví dụ: bản công bố tiêu chuẩn áp dụng) để doanh nghiệp thực hiện thống nhất	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu thực hiện rà soát tổng thể về quy định, câu chữ đảm bảo phù hợp, dễ hiểu.
Điểm a khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 1 Điều 9	Bộ Công an	Tại điểm a khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị quyết, đề nghị xác định rõ cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng và hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm để bảo đảm thống nhất trong triển khai thực hiện.	Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng và hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm tại địa phương là cơ quan có chuyên môn, có thể tại chính Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lựa chọn và chỉ định. Do tổ chức phân công nhiệm vụ tại các địa phương có thể không giống nhau, nên không thể quy định cố định 1 cơ quan tiếp nhận hồ sơ cho cả nước.
Điểm b khoản 2	SYT Cao Bằng	+ Tại Khoản 2.b) Thời hạn tiếp nhận và đăng tải hồ sơ công bố: “ <i>Trong thời hạn 21 ngày kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng, nếu không có ý kiến bằng văn bản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến và tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm</i> ”.	Sau khi tiếp nhận và thực hiện rà soát đối với bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của doanh nghiệp, trường hợp không đồng ý cơ quan tiếp nhận hồ sơ sẽ có văn bản thông báo tới doanh nghiệp, trường hợp đồng ý cơ quan tiếp nhận hồ sơ sẽ đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến trong thời hạn 21 ngày.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bản" hay đăng tải thông tin?	
Điểm b khoản 2	SYT Khánh Hòa, SYT Nghệ An, Bộ Tài chính, Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, SYT Lạng Sơn	- Đề nghị bỏ nội dung: đăng tải hồ sơ công bố trên “hệ thống dịch vụ công trực tuyến”.- Đề nghị sửa thành “Trong thời hạn 21 ngày kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng, nếu không có ý kiến bằng văn bản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận và tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm” - Quy định cụ thể các trường hợp cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cần “có ý kiến bằng văn bản” liên quan đến bản công bố tiêu chuẩn áp dụng - Lý do: Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng không phải thủ tục hành chính - Cần có hướng dẫn cụ thể trong việc tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn của tổ chức cá nhân đề thống nhất phương cách thức quản lý - Nghệ An, Lạng Sơn: Đề nghị bổ sung làm rõ nội dung “nếu không có ý kiến bằng văn bản” của ai? - Bộ Tài chính: Bổ sung thông tin hướng dẫn cụ thể về chủ thể thực hiện, các tình huống áp dụng quy định “<i>nếu không có ý kiến bằng văn bản</i>” tại điểm b khoản 2 đảm bảo thống nhất trong thực hiện.	- Điểm a khoản 2 Điều 5 đã quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ là “cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ định”. - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm rà soát trên cơ sở đáp ứng quy định về công bố tiêu chuẩn áp dụng tại Chương II và Mẫu số 01 phục lục ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết.
Điểm b khoản 2	UBND Quảng Trị; CC Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường Đồng Tháp	- Về trình tự thực hiện thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng: Đề nghị sửa đổi nội dung điểm b, Khoản 2, Điều 5 như sau: Từ: “...<i>đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến</i>...” thành: “...<i>đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử</i>...” Lý do: Hệ thống dịch vụ công trực tuyến là công cụ để tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC qua mạng internet. Việc công bố, đăng tải hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng nên thực hiện trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền, nhằm đảm bảo tính pháp lý, chính xác và nhất quán với các hình thức công khai thông tin quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5. - Đối với nội dung này cần quy định thống nhất việc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận “đăng tải toàn bộ nội dung hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng” của tổ chức, cá nhân hay chỉ “đăng tải các thông tin tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố”. Ngoài ra, cần quy định thống nhất việc đăng tải	- Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP hiện đã quy định các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài Chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia để giải quyết các thủ tục hành chính, quản lý an toàn thực phẩm, thống nhất quản lý về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương. - Việc công khai thông tin công bố tiêu chuẩn áp dụng trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến nhằm đảm bảo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người dân đều có thể tra cứu được thông tin của sản phẩm thực phẩm, đảm bảo tính minh bạch, quyền và lợi ích của người dân và doanh nghiệp. - Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu thực hiện rà soát

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		các thông tin trên: đăng trên “trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến hay chỉ đăng trên “trang thông tin điện tử” của cơ quan tiếp nhận	tổng thể về quy định, câu chữ đảm bảo phù hợp, dễ hiểu.
Điểm b khoản 2	Bộ Tài chính	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về thời điểm tổ chức, cá nhân thực hiện công bố, thời điểm được đưa sản phẩm ra thị trường (trước hay đồng thời với thời điểm cơ quan quản lý nhà nước tiếp nhận, quyết định đăng tải hồ sơ công bố) với các lý do: tại Nghị định hiện quy định tổ chức, cá nhân công bố tiêu chuẩn áp dụng trên phương tiện thông tin đại chúng... và nộp 01 bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cơ quan nhà nước có thẩm quyền có 21 ngày để xử lý hồ sơ và quyết định việc đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử.	Điểm b khoản 2 Điều 5 có quy định rõ trong thời hạn 21 ngày kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng , nếu không có ý kiến bằng văn bản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến và tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm.
Điểm b khoản 2	SYT Phú Thọ	Đề nghị bổ sung: Trong trường hợp hồ sơ bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của tổ chức, cá nhân không đảm bảo yêu cầu, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phải có văn bản nêu rõ lý do không đăng tải hồ sơ công bố	Điểm b khoản 2 Điều 5 đã quy định rõ nội dung này dưới hình thức như sau: “trong thời hạn 21 ngày kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng , nếu không có ý kiến bằng văn bản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến và tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm.”
Điểm b khoản 2	Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch	- Tại điểm b khoản 2 Điều này, đề nghị bổ sung cụm từ “ <i>theo quy định tại khoản 1 Điều này</i> ” như sau: “ <i>Trong thời hạn 21 ngày, kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều này</i> ” (tránh trường hợp 21 ngày tính cho cả trường hợp hồ sơ không hợp lệ.).	Tiếp thu
Điểm c khoản 2	SYT An Giang; SCT Đồng Tháp	Đề nghị sửa đổi thành: “ <i>Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm công bố tiêu chuẩn áp dụng trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận</i> ”. Để diễn đạt đủ nghĩa và thống nhất trong toàn bộ nội dung Nghị quyết.	Tiếp thu
	SYT Lạng Sơn; SCT Đồng Tháp	Điểm b, khoản 2 Điều 5 quy định: “ <i>b) Trong thời hạn 21 ngày kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng, nếu không có ý kiến bằng văn bản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử...</i> ”. Tuy nhiên, tại điểm c Điều này lại quy định: “ <i>c) Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng</i> ”	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận</i> ”. Như vậy là không có sự thống nhất giữa hai điểm b và c về việc đăng tải, điểm b quy định đăng tải toàn bộ hồ sơ, còn điểm c quy định chỉ đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa cho thống nhất.	
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị cân nhắc thời hạn sau 21 ngày kể từ khi tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn áp dụng, nếu không có ý kiến bằng văn bản thì cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận đăng tải hồ sơ công bố trên trang thông tin điện tử hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến và tổ chức, cá nhân được quyền sản xuất, kinh doanh sản phẩm tại điểm b khoản 2 Điều 5 vì như vậy thời gian khá dài ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và hiện nay việc tự công bố này giao thẩm quyền cho địa phương và Nghị định đẩy mạnh hậu kiểm và trách nhiệm của cơ sở sản xuất kinh doanh đối với chất lượng sản phẩm công bố. Đồng thời, theo pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm hàng hóa, tổ chức, cá nhân công bố tiêu chuẩn áp dụng và việc công bố tiêu chuẩn áp dụng được thể hiện trên hàng hóa, bao bì hàng hóa, trên nhãn hàng hóa, trong tài liệu kèm theo sản phẩm, hàng hóa	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu rút ngắn thời hạn xuống còn 15 ngày
	Bộ Công Thương	Cần bổ sung quy trình xử lý tiếp theo trong trường hợp cơ quan quản lý nhà nước “có ý kiến bằng văn bản” phản đối hồ sơ tự công bố trong thời hạn 21 ngày.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu nghiên cứu, rà soát chỉnh sửa trong Dự thảo cho phù hợp.
Điểm c khoản 2	SYT Khánh Hòa	Đề nghị sửa thành: “Trong trường hợp tổ chức, cá nhân có từ 02 (hai) cơ sở sản xuất trở lên cùng sản xuất một sản phẩm thì tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại <i>cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương nơi đặt trụ sở chính hoặc nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước có cơ sở sản xuất có quy mô, sản lượng lớn nhất</i>. Khi đã lựa chọn cơ quan quản lý nhà nước để nộp hồ sơ thì các lần công bố tiếp theo phải nộp hồ sơ tại cơ quan đã lựa chọn trước đó” Lý do: Nhằm đảm bảo thống nhất trong phương thức quản lý tại các địa phương, tránh sự lựa chọn theo cảm tính của tổ chức, cá nhân khi công bố sản phẩm.	Nội dung này sẽ được nghiên cứu xem xét khi xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật ATTP sửa đổi.
Điểm a khoản 3	SYT Phú Thọ	Trường hợp tài liệu bằng tiếng Anh, tổ chức, cá nhân dịch sang tiếng Việt và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung	Nội dung này thực hiện chủ trương cải cách hành chính, cho phép doanh nghiệp được tự dịch đối với tài liệu tiếng

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dịch thuật. Đề nghị cân nhắc sửa đổi nội dung trên theo hướng phải có chứng thực chữ ký của người dịch, nhằm ràng buộc trách nhiệm của người dịch tài liệu.	Anh và tự chịu trách nhiệm đối với nội dung dịch của mình.
Khoản 4	SYT Khánh Hòa	Đề nghị sửa thành: “Trường hợp sản phẩm có sự thay đổi về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo, <i>khi có sự thay đổi về quy định của pháp luật liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm so với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc tiêu chuẩn do tổ chức, cá nhân sản xuất đã công bố áp dụng thì tổ chức, cá nhân phải tự công bố lại sản phẩm. Các trường hợp có sự thay đổi khác, tổ chức, cá nhân thông báo bằng văn bản về nội dung thay đổi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và được sản xuất, kinh doanh sản phẩm ngay sau khi gửi thông báo</i> ”	Khi có sự thay đổi về quy định của pháp luật liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm, cơ quan quản lý nhà nước phải có trách nhiệm hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện. Đây không phải lý do phát sinh từ phía doanh nghiệp nên không thể yêu cầu doanh nghiệp phải hoàn toàn công bố lại sản phẩm.
Khoản 4	SYT Nghệ An, SYT Lạng Sơn, SYT Phú Thọ, CC Quảng Nam	- Thay thế cụm từ "xuất xứ" bằng cụm từ "cơ sở sản xuất"- Thay thế cụm từ "tự công bố sản phẩm" thành "công bố tiêu chuẩn áp dụng". <i>Nội dung sau điều chỉnh:</i> 4. Trường hợp sản phẩm có sự thay đổi về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo thì tổ chức, cá nhân phải công bố tiêu chuẩn áp dụng lại cho sản phẩm. Các trường hợp có sự thay đổi khác, tổ chức, cá nhân thông báo bằng văn bản về nội dung thay đổi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và được sản xuất, kinh doanh sản phẩm ngay sau khi gửi thông báo	Tiếp thu
Khoản 4	Bộ Tài chính	Đối với quy định “trường hợp sản phẩm có sự thay đổi về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo thì tổ chức, cá nhân phải tự công bố lại sản phẩm” tại khoản 4: xét về bản chất khi sản phẩm thay đổi về tên, xuất xứ, thành phần cấu tạo thì có thể là sản phẩm mới khác biệt hoàn toàn với sản phẩm đã tự công bố. Do đó, đề nghị Bộ Y tế cân nhắc về sự phù hợp của yêu cầu “công bố lại sản phẩm” đề xuất tại Nghị quyết. Tương tự, đề nghị Bộ Y tế rà soát quy định tại khoản 4 Điều 9 của Nghị quyết.	Tiếp thu
	SYT Lạng Sơn, SYT Phú Thọ	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm Điều hoặc khoản quy định về quy trình tiếp nhận, đăng tải và gỡ bỏ việc đăng tải đối với thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng. Lý do: Trong thời gian vừa qua, do chưa có quy trình tiếp nhận, đăng tải và gỡ bỏ việc đăng tải hồ sơ tự công bố sản phẩm nên việc tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức, cá nhân không được kiểm soát trước khi tiếp nhận nên có những hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc thành phần hồ sơ không đúng quy định, như: Phiếu kiểm nghiệm chưa đủ chỉ tiêu	- Quy trình tiếp nhận và đăng tải hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của cơ quan tiếp nhận đã được quy định tại khoản 2 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết. - Quy định về gỡ bỏ thông tin đăng tải đã có tại Điều 11 của Dự thảo về Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		theo quy định hoặc chưa kết luận sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm; có những sản phẩm mà tổ chức, cá nhân không còn sản xuất, kinh doanh hoặc doanh nghiệp đã giải thể nhưng sản phẩm vẫn được đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận	
	CC Quảng Nam	Đề xuất bổ sung nội dung về thẩm quyền từ chối tiếp nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng không đúng quy định: “Trong vòng 15 ngày kể từ ngày có ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tổ chức, cá nhân nộp bản công bố tiêu chuẩn áp dụng phải có báo cáo phản hồi, giải trình, sửa đổi, bổ sung hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng gửi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Nếu sau 15 ngày không có phản hồi từ tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có quyền không tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng.”	Khi không đồng ý với hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có quyền trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp. Đề tạo điều kiện cho doanh nghiệp, khi hồ sơ không được đồng ý, doanh nghiệp có thể xây dựng và nộp lại hồ sơ.
	UBND TP Huế	Đề nghị nghiên cứu cân nhắc việc gộp khoản 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 5 thành một Điều riêng quy định chung về dịch thuật đối với các tài liệu trong hồ sơ	Ban soạn thảo và Tổ biên tập sẽ thực hiện rà soát tổng thể về quy định, câu chữ đảm bảo phù hợp, dễ hiểu
Điều 6. Trường hợp đăng ký bản công bố sản phẩm			
	Bộ Tài chính	Đề nghị Bộ Y tế bổ sung thông tin về định hướng quản lý chất lượng đối với nhóm sản phẩm được tổ chức, cá nhân nhập khẩu để sử dụng nội bộ/sử dụng trong phạm vi hẹp (phòng khám, cơ sở chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp...) ; không đưa sản phẩm ra thị trường.	Việc sản phẩm thực phẩm được sử dụng trong phòng khám, cơ sở chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp... tức là nhằm mục đích kinh doanh (dưới dạng sử dụng trong quá trình cung cấp dịch vụ cho khách hàng), vì vậy, đây cũng là một hình thức đưa sản phẩm ra lưu thông trên thị trường.
Khoản 1	SYT Khánh Hòa, Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị bổ sung thêm 02 điểm c, d có nội dung như sau: c) Các vi chất bổ sung vào thực phẩm (vi chất dinh dưỡng).d) Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới Lý do: - Dựa trên việc phân tích yếu tố nguy cơ thì các vi chất bổ sung vào thực phẩm sẽ làm nguyên liệu để sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, thực phẩm bổ sung... những nhóm thực phẩm này hướng đến các đối tượng đặc biệt như người lớn tuổi, trẻ em, người bệnh có sức đề kháng yếu nên cần phải kiểm soát chặt chẽ về mặt chất lượng.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập đề xuất bãi bỏ quy định về việc đăng ký bản công bố sản phẩm đối với Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định với các lý do sau: <i>Quy định này phù hợp thông lệ quốc tế về quản lý phụ gia thực phẩm theo danh mục, cụ thể:</i> - Hiện nay Ủy ban tiêu chuẩn hóa thực phẩm quốc tế Codex cũng như các khu vực (EU, ASEAN), các quốc gia tiên tiến trên thế giới đều quản lý phụ gia thực phẩm được

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới chưa được quy định tại văn bản pháp luật về quản lý phụ gia thực phẩm cũng cần thiết quản lý chặt trước khi lưu hành sản phẩm	phép sử dụng trong thực phẩm theo Danh mục. Theo đó phụ gia thực phẩm trong danh mục được quy định cụ thể chức năng, đối tượng và giới hạn tối đa được phép sử dụng trong thực phẩm. - Danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng tại Việt Nam đang quy định cho phép tự động cập nhật theo danh mục phụ gia thực phẩm của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế Codex. Bên cạnh đó, Danh mục này cũng đã mở rộng cho phép sử dụng thêm một số chất phụ gia thực phẩm mà các quốc gia tiên tiến trên thế giới như Liên minh châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc-New Zealand... cho phép sử dụng. Tùy thuộc vào thực tiễn quản lý, Bộ Y tế vẫn định kỳ soát xét, bổ sung danh mục phụ gia thực phẩm này. Riêng đối với danh mục hương liệu thực phẩm được phép sử dụng trong thực phẩm, quy định hiện nay cho phép cập nhật sử dụng danh mục hương liệu thực phẩm của Codex, Liên minh châu Âu và Hiệp hội các nhà sản xuất hương và chất chiết xuất của Hoa Kỳ. - Theo quy định tại Điều 5 Luật An toàn thực phẩm, việc sử dụng phụ gia thực phẩm ngoài danh mục được phép sử dụng hoặc trong danh mục được phép sử dụng nhưng vượt quá giới hạn cho phép là một trong những hành vi bị cấm. - Theo thống kê từ năm 2023 đến năm 2024, số lượng hồ sơ đăng ký bản công bố thực phẩm đối với phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm ngoài danh mục hoặc không đúng đối tượng thực phẩm đã nộp và được cấp giấy tiếp nhận tại Bộ Y tế (Cục An toàn thực phẩm) rất ít (khoảng 2 hồ sơ/năm).
Khoản 3	SYT Lai Châu	Điều b khoản 3 Điều 6 có nội dung như sau: “b) <i>Đối với tài liệu bằng tiếng nước ngoài không phải bằng tiếng Anh thì phải được dịch sang tiếng Việt và được chứng thực chữ ký người dịch. Trường hợp không thể dịch thuật sang tiếng Việt và chứng thực thì tổ chức, cá nhân phải nộp bản dịch sang tiếng Anh và được chứng thực chữ ký người dịch tại nước xuất xứ hoặc nước xuất khẩu; tổ chức, cá nhân dịch sang tiếng Việt và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung dịch thuật;</i>”. Đề nghị cơ quan soạn thảo	Nội dung này đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 98/BCTĐ-BTP ngày 28/03/2025 đối với Hồ sơ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và đã được điều chỉnh để phù hợp với Luật Công chứng năm 2025, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		ngiên cứu, rà soát chỉnh sửa nội dung “<i>được chứng thực chữ ký người dịch</i>” thành “<i>được công chứng, chứng thực</i>” nhằm mở rộng phạm vi, thuận tiện cho các chủ thể chịu tác động, điều chỉnh bởi nội dung này và việc công chứng bản dịch hay chứng thực chữ ký người dịch đều có giá trị pháp lý như nhau (<i>tại Việt Nam: Luật Công chứng năm 2025, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch</i>).	
Khoản 4 Điều 6	UBND TP Huế	Đề nghị bổ sung nội dung “Trường hợp phát hiện hồ sơ công bố không đúng sự thật hoặc sản phẩm không đảm bảo chất lượng, cơ quan có thẩm quyền có quyền thu hồi Giấy tiếp nhận và xử lý theo quy định của pháp luật.” nhằm tăng cường tính ràng buộc và trách nhiệm pháp lý của các tổ chức, cá nhân đăng ký công bố sản phẩm, cụ thể bổ sung như sau: “4. <i>Tổ chức cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Trường hợp phát hiện hồ sơ công bố không đúng sự thật hoặc sản phẩm không đảm bảo chất lượng, cơ quan có thẩm quyền có quyền thu hồi Giấy tiếp nhận và xử lý theo quy định của pháp luật.</i>”	Nội dung này đã có quy định tại điều khoản thu hồi
Điều 7. Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đối với sản phẩm thực phẩm nhập khẩu			
Điều 8. Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đối với sản phẩm thực phẩm trong nước			
	Vụ Pháp chế - BYT	Đề nghị rà soát, thống nhất nội dung hồ sơ giữa đăng ký bản công bố sản phẩm và hồ sơ hợp quy để tránh chồng chéo, gây hiểu nhầm	Tiếp thu
	Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch	Đề nghị cân nhắc quy định để không cần nộp toàn văn các tài liệu trong trường hợp nội dung thành phần hồ sơ chứa nội dung bí mật kinh doanh, bí mật thương mại của tổ chức, cá nhân (ví dụ: Báo cáo quá trình nghiên cứu, phát triển sản phẩm, Tài liệu về quy trình sản xuất).	Tiếp thu
	Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ	- BCT: Về yêu cầu hồ sơ (Điều 7, Điều 8): Đề nghị rà soát đối với các yêu cầu hồ sơ không có tiêu chí thẩm định rõ ràng (như “Báo cáo quá trình nghiên cứu, phát triển sản phẩm”) để tránh gây khó khăn, tốn kém không cần thiết cho doanh nghiệp. - Bộ KHCHN: Danh mục hồ sơ yêu cầu quá nhiều, chi tiết, chưa	- Về Báo cáo quá trình nghiên cứu, phát triển sản phẩm, tại phụ lục đã có hướng dẫn chi tiết. - Về danh mục hồ sơ, cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu thực hiện rà soát, lược bỏ những nội dung chồng chéo, có

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phân biệt giữa loại hồ sơ bắt buộc và hồ sơ bổ sung khi có yêu cầu chuyên môn. Việc yêu cầu “bản scan 3 mặt bao bì”, “thử nghiệm độ ổn định” chưa rõ bắt buộc hay theo yêu cầu riêng.	chú thích rõ đối với những nội dung không yêu cầu bắt buộc.
Điểm c khoản 1 Điều 7	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị xem lại quy định “ <i>Phiếu kết quả kiểm nghiệm... được cấp bởi Phòng kiểm nghiệm của cơ sở sản xuất đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) có đủ năng lực kiểm nghiệm của chính sản phẩm cơ sở sản xuất</i> ” để đảm bảo tính khách quan, cơ sở không nên tự kiểm nghiệm sản phẩm để thực hiện công bố. Ngoài ra, đề nghị đồng bộ tiêu chuẩn các phòng kiểm nghiệm áp dụng để kiểm soát trong quá trình thanh tra, kiểm tra.	Nguyên tắc kiểm soát chất lượng theo GMP là phải kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất từ nguyên liệu đầu vào – bán thành phẩm – thành phẩm – đưa ra lưu thông trên thị trường để kịp thời kiểm soát chất lượng như vậy, yêu cầu nhà máy sản xuất phải có bộ phận kiểm soát chất lượng (QC) có đủ năng lực kiểm soát chất lượng các sản phẩm sản xuất và theo tiến bộ khoa học công nghệ của nhà máy. Vì vậy, theo thông lệ ngành dược thì tất cả các Phiếu kết quả kiểm nghiệm phục vụ quá trình công bố sản phẩm đến khi lưu thông trên thị trường đều xuất Phiếu kết quả kiểm nghiệm bởi Phòng kiểm nghiệm của cơ sở sản xuất đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) và chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với PKN này. Trong thời gian qua, một số đơn vị kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 17025 chỉ mới kiểm soát chỉ tiêu an toàn, đa số chưa kiểm soát được chất lượng của sản phẩm.
Điểm c và d khoản 1 Điều 7 và điểm b và d khoản 1 Điều 8	UBND Quảng Trị	Về yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu đối với thủ tục cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm: Tại điểm c và d, Khoản 1, Điều 7 và điểm b và d, Khoản 1, Điều 8, Dự thảo quy định: “... và xuất trình bản chính để đối chiếu khi nộp hoặc nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính ”. Tuy nhiên, đây là thành phần hồ sơ cần được cơ quan tiếp nhận thẩm định. Do đó, cần xuất trình bản chính để đối chiếu khi nộp hồ sơ. Vì vậy, đề nghị bỏ cụm từ “hoặc nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính” tại các điểm nêu trên.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu nghiên cứu, rà soát lại trong quá trình hoàn thiện Dự thảo
Điểm d khoản 1 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 8	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế	- Đề nghị nêu căn cứ quy định “Khi sử dụng bằng chứng khoa học về công dụng thành phần của sản phẩm để làm công dụng cho sản phẩm thì liều sử dụng hàng ngày của sản phẩm tối thiểu phải lớn hơn hoặc bằng 15% lượng sử dụng thành phần hoặc bài thuốc cổ truyền đó đã nêu trong tài liệu”. - Ngoài ra, những công bố khoa học là kết quả đánh giá trong phạm vi của nghiên cứu mà có thể chưa bao quát toàn bộ đối tượng nghiên cứu. Do đó, lưu ý quy định về yêu cầu khác đối với những thành phần, công dụng thấy cần phải quy định.	- Trên cơ sở kế thừa quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, nội dung này để tránh trường hợp bổ sung nhiều thành phần không đủ hàm lượng vào sản phẩm - Về lưu ý quy định về yêu cầu khác đối với những thành phần, công dụng, tiểu ban chuyên môn thẩm định hồ sơ sẽ phải xem xét đối với từng trường hợp cụ thể.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điểm d khoản 1 Điều 7 Điểm c khoản 1 Điều 8	SYT Cao Bằng	Khoản 1.d) (Điều 7) và Khoản 1.c) (Điều 8) về trích dẫn bằng chứng khoa học: Quy định “ <i>liều sử dụng hàng ngày của sản phẩm tối thiểu phải lớn hơn hoặc bằng 15% lượng sử dụng thành phần đó hoặc bài thuốc cổ truyền đã nêu trong tài liệu</i> ”. Cần có hướng dẫn chi tiết hơn về cách xác định “liều sử dụng thành phần đó hoặc bài thuốc cổ truyền đã nêu trong tài liệu” để đảm bảo tính khách quan và nhất quán trong việc áp dụng.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập sẽ nghiên cứu đối với nội dung này trong quá trình xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật ATTP sửa đổi.
điểm b khoản 3 Điều 7	UBND Quảng Trị	Về thành phần hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi: Tại điểm b, khoản 3, Điều 7 quy định: “... <i>Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP)</i> ”. Tuy nhiên, theo quy định hiện hành, việc áp dụng thực hành sản xuất tốt (GMP) chỉ bắt buộc đối với cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe không áp dụng đối cơ sở sản xuất các nhóm sản phẩm trên . Do đó, đề nghị sửa đổi quy định trên thành: “... <i>Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm</i> ”.	Đề nâng cao điều kiện của các cơ sở sản xuất thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, Dự thảo bổ sung quy định bắt buộc áp dụng Giấy chứng nhận Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP) hoặc Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000 hoặc Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS) hoặc Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC) hoặc Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc chứng nhận tương đương hoặc Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.
Khoản 2 Điều 8	SYT Hải Phòng	- đánh đầu mục, có 02 d, không có g trước h. - Bổ sung nội dung quy định về “Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP)” trong thành phần hồ sơ.	- Tiếp thu. - Triển khai thực hiện Quyết định số 2812/QĐ-BYT ngày 24/9/2024 của Bộ Y tế về phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thực hiện trên môi trường điện tử về lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế, Dự thảo Bổ yêu cầu cung cấp giấy chứng nhận GMP đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe sản xuất trong nước trong thành phần hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm trong nước do liên thông thủ tục cấp giấy chứng nhận GMP.
	SYT Hải Phòng	- Làm rõ nội dung “chỉ tiêu chất lượng” của sản phẩm có bao gồm các chỉ tiêu dinh dưỡng theo Thông tư 29/2023/TT-BYT hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên thực phẩm hay không?	Có áp dụng trong trường hợp sản phẩm có chỉ tiêu tạo nên chất lượng hoặc công dụng nằm trong danh mục quy định tại Thông tư.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tài liệu “giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP” nên được thay thế bằng cơ chế khai báo tình trạng trên hệ thống, tránh trùng lặp hồ sơ. Đề nghị sửa lại: “ <i>Khai báo tình trạng đáp ứng điều kiện ATTP tại hệ thống thay cho việc nộp lại giấy chứng nhận (trong trường hợp đã có cơ sở dữ liệu).</i> ”	Triển khai thực hiện Quyết định số 2812/QĐ-BYT ngày 24/9/2024 của Bộ Y tế về phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thực hiện trên môi trường điện tử về lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế, Dự thảo đã bỏ yêu cầu cung cấp giấy chứng nhận GMP đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe sản xuất trong nước trong thành phần hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm trong nước do liên thông thủ tục cấp giấy chứng nhận GMP.
	Bộ Tư pháp	Dự thảo quy định hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm đối với sản phẩm thực phẩm nhập khẩu và sản phẩm thực phẩm sản xuất trong nước gồm “trích dẫn bằng chứng khoa học các nội dung liên quan đến công dụng và liều sử dụng hoặc tài liệu được các cơ quan quản lý trong và ngoài nước đánh giá, công bố chứng minh công dụng” (điểm d khoản 1 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 8). Tuy nhiên, Luật An toàn thực phẩm quy định “Thực phẩm chức năng lần đầu tiên đưa ra lưu thông trên thị trường phải có báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm” (khoản 3 Điều 14). Tại Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo lý giải việc quy định báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm không phù hợp với thực tế triển khai tại Việt Nam và thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, để bảo đảm tổ chức thực thi cũng như chất lượng của sản phẩm thực phẩm, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần giải trình rõ việc chuyển từ hồ sơ từ báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm sang bằng chứng khoa học các nội dung liên quan đến công dụng để làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu nghiên cứu để chỉnh sửa trong Dự thảo cho phù hợp.
Điều 9. Trình tự đăng ký bản công bố sản phẩm			
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	thủ tục tại Chương III của dự thảo cần quy định tương thích với quy định về công bố hợp quy của Luật CLSP, HH và bổ sung các yêu cầu đặc thù đối với thực phẩm trong việc công bố tiêu chuẩn áp dụng.	Tiếp thu
	Bộ Công Thương	Dự thảo cần bổ sung quy trình, thủ tục đăng ký bản công bố đối với sản phẩm thực phẩm nhập khẩu một cách rõ ràng (cơ quan tiếp nhận, đối tượng thực hiện) để đảm bảo tính minh bạch.	Để đảm bảo công bằng giữa sản phẩm trong nước và sản phẩm nhập khẩu, Dự thảo quy định trình tự, thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm tại Điều 9. Ngoài ra, Dự thảo đã bổ sung thêm nội dung tạo điều kiện cho doanh nghiệp gia hạn

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thời gian sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký bản công bố trong trường hợp nhận thấy không có đủ thời gian để hoàn thiện (điểm b khoản 3 Điều 9) như sau: “b) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận thấy không có đủ thời gian để hoàn thiện hồ sơ, tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị gia hạn thời gian và nêu rõ lý do. Thời gian gia hạn không quá 120 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung của cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này. Quá thời hạn sửa đổi, bổ sung hoặc thời gian gia hạn, hồ sơ không còn giá trị.”
Điểm c khoản 1	SYT Khánh Hòa	Đề nghị sửa thành: “Trong trường hợp tổ chức, cá nhân có từ 02 (hai) cơ sở sản xuất trở lên cùng sản xuất một sản phẩm thì tổ chức, cá nhân chỉ làm thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm tại cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương nơi đặt trụ sở chính hoặc nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước có cơ sở sản xuất có quy mô, sản lượng lớn nhất (trừ những sản phẩm đăng ký tại Bộ Y tế). Khi đã lựa chọn cơ quan quản lý nhà nước để đăng ký thì các lần đăng ký tiếp theo phải đăng ký tại cơ quan đã lựa chọn.” Nhằm đảm bảo thống nhất trong phương thức quản lý tại các địa phương, tránh sự lựa chọn theo cảm tính của tổ chức, cá nhân khi công bố sản phẩm	Nội dung này sẽ được nghiên cứu xem xét khi xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật ATTP sửa đổi.
	Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch	Đề nghị làm rõ tại khoản 2, thời hạn 90 ngày được áp dụng trong trường hợp hồ sơ được chấp nhận, không bị trả lại để sửa đổi, bổ sung.	Đây là thời gian tối đa để cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiến hành thẩm định hồ sơ. Trong thời gian này, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải trả kết quả cho doanh nghiệp, trong đó có thể là kết quả thẩm định đạt hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
	Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ	- BCT: Cần bổ sung thời hạn mà cơ quan tiếp nhận phải ra thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ. Đồng thời, cần làm rõ quy định “chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung 01 lần đối với mỗi lần tổ chức, cá nhân nộp, sửa đổi, bổ sung hồ sơ” để tránh việc lạm dụng, yêu cầu bổ sung nhiều lần. - Bộ KH&CN: đề nghị cần quy định rõ trách nhiệm giải trình, lý do cụ thể nếu yêu cầu sửa hồ sơ.	Tiếp thu. Dự thảo đã bổ sung thêm nội dung tạo điều kiện cho doanh nghiệp gia hạn thời gian sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký bản công bố trong trường hợp nhận thấy không có đủ thời gian để hoàn thiện (điểm b khoản 3 Điều 9) như sau: “b) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận thấy không có đủ thời gian để hoàn thiện hồ sơ, tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị gia hạn thời gian và nêu rõ lý do. Thời gian gia hạn không quá 120 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung của cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Quá thời hạn sửa đổi, bổ sung hoặc thời gian gia hạn, hồ sơ không còn giá trị.”
Khoản 2	SYT Cao Bằng; Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, SYT Phú Thọ, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ	1. BCT: Về định hướng cải cách thủ tục hành chính Các Dự thảo đều có xu hướng tăng cường mạnh thủ tục tiền kiểm, đặc biệt là việc kéo dài thời gian xử lý hồ sơ đăng ký lên 90 ngày và rà soát hồ sơ tự công bố 21 ngày. Trong thời gian tới, trên cơ sở dữ liệu Quốc gia, Bộ Công Thương sẽ ban hành các quy định về xác thực hàng hóa và truy xuất nguồn gốc hàng hóa. Vì vậy, đề nghị Bộ Y tế cân nhắc kỹ lưỡng các nội dung này nhằm phù hợp với chủ trương chung của Chính phủ về việc “chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm”. 2. BKHCN: Về thủ tục và thời gian xử lý (Điều 5, Điều 9): Đề nghị rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ về mức hợp lý hơn để giảm chi phí cơ hội cho doanh nghiệp. Thời gian 90 ngày là quá dài và việc rà soát 21 ngày đối với hồ sơ tự công bố đã làm thay đổi bản chất của thủ tục này. - Tại Khoản 2. Thời hạn thẩm định hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận: <i>“Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm”.</i> + Thời hạn 90 ngày là khá dài. Đề nghị cơ quan soạn thảo cần xem xét rút ngắn thời gian này để đẩy nhanh quá trình đưa sản phẩm ra thị trường, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. 3. Phú Thọ: Đề nghị rút xuống: “60 ngày hoặc phân loại thời hạn theo nhóm sản phẩm” 4. Bộ VHTTDL: Tại khoản 3 Điều này quy định: <i>“Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân hoàn thiện và nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung. Tổ chức, cá nhân chỉ được sửa đổi, bổ sung 01 lần. Quá thời hạn sửa đổi, bổ sung, hồ sơ không còn giá trị.”.</i> Đề nghị cân nhắc đánh giá thực tiễn về mức độ phức tạp của hồ sơ đăng ký thực phẩm chức năng, dinh dưỡng y học để bảo đảm quy định chỉ cho phép sửa đổi 1 lần duy nhất trong 60 ngày là phù hợp	- Dự thảo quy định thành phần hồ sơ đối với tất cả các nhóm sản phẩm phải đăng ký bản công bố (thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi) theo hướng chặt hơn nhằm kiểm soát thành phần, tiêu chuẩn an toàn và chất lượng sản phẩm, quy trình sản xuất, vật liệu bao bì tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm, tính năng, công dụng sản phẩm từ khi nghiên cứu phát triển sản phẩm đến khi sản phẩm đăng ký trước khi sản phẩm được lưu thông trên thị trường (tham khảo quy định của Trung Quốc). Đồng thời, yêu cầu cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thành lập các tiểu ban chuyên môn để thẩm định như (1) Tiểu ban pháp chế thẩm định hồ sơ pháp lý, ghi nhãn, công dụng sản phẩm; (2) Tiểu ban thẩm định công thức sản phẩm, quá trình nghiên cứu sản phẩm, độ ổn định, quy trình sản xuất và (3) Tiểu ban thẩm định tiêu chuẩn và phương pháp kiểm nghiệm. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm và không tham gia thẩm định trực tiếp hồ sơ công bố. Do đó, đòi hỏi các cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải huy động chuyên gia từ các viện nghiên cứu, viện, trung tâm kiểm nghiệm và trường đại học để tổ chức thẩm định hồ sơ. - Theo đánh giá, bộ hồ sơ này = 40% bộ hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc (Đối với hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc cân 01 năm), vì vậy việc quy định 90 ngày để đảm bảo thời gian cho các cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố thực hiện thẩm định hồ sơ, tuy nhiên trong trường hợp khối lượng hồ sơ nhiều vẫn có thể tạo áp lực cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 2	SYT Cao Bằng, Bộ Khoa học và Công nghệ	+ Tại Khoản 3. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: Quy định “ <i>Tổ chức, cá nhân chỉ được sửa đổi, bổ sung 01 lần</i> ” và “ <i>Hồ sơ sẽ không còn giá trị nếu sau 60 ngày kể từ khi nhận được công văn yêu cầu sửa đổi, bổ sung, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hoặc sửa đổi, bổ sung quá 01 lần</i> ”. Quy định này có thể gây áp lực lớn cho doanh nghiệp và tiềm ẩn rủi ro hồ sơ bị hủy bỏ do những sai sót nhỏ hoặc không đáng kể. Đề nghị Nghị định cần linh hoạt hơn trong quy định về số lần và thời hạn bổ sung, có thể cho phép thêm lần bổ sung hoặc gia hạn trong trường hợp có lý do chính đáng để tránh lãng phí nguồn lực của cả doanh nghiệp và cơ quan quản lý.	- Nội dung này thực hiện theo Kết luận Thanh tra Chính phủ tại phần IV Kết luận thanh tra số 2555/KL-TTCP ngày 06/12/2024; giúp rút ngắn thời gian theo dõi, giải quyết hồ sơ của doanh nghiệp, tránh tình trạng thời gian giải quyết hồ sơ dài gây tổn thời gian và nhân lực của cơ quan quản lý trong quá trình giải quyết hồ sơ và quy định chỉ được sửa đổi, bổ sung 01 lần theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP (theo ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 98/BCTĐ-BTP ngày 28/03/2025 đối với Hồ sơ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP
Khoản 2	CC Quảng Nam	“Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm và không tham gia thẩm định trực tiếp hồ sơ công bố” đề xuất sửa thành “Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm và Hội đồng này không tham gia thẩm định trực tiếp hồ sơ công bố”.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu nghiên cứu để chỉnh sửa trong Dự thảo cho phù hợp.
Khoản 2	Bộ Tư pháp, SYT Tây Ninh	1. BTP: Dự thảo quy định “trong thời gian thẩm định, cơ quan có trách nhiệm thành lập các tiểu ban chuyên môn để thẩm định....Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm” (khoản 2) nhưng chưa rõ thành phần; vai trò, nhiệm vụ của tiểu ban chuyên môn và Hội đồng tư vấn. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì làm rõ thêm nội dung này. 2. Tây Ninh: - Đối với nội dung: “ <i>Trong thời gian thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thành lập các tiểu ban chuyên môn để thẩm định và cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm đối với những sản phẩm có thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 7 và khoản 2, 3 Điều 8 Nghị quyết này. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm và không tham gia thẩm định trực tiếp hồ sơ công bố.</i> ” Đề xuất điều chỉnh như sau: “ <i>Trong thời gian thẩm định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định và cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm đối với những sản phẩm có thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 7 và khoản 2, 3 Điều 8 Nghị quyết này. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan tiếp nhận thành lập thành lập các tiểu ban chuyên</i>	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu nghiên cứu và chỉnh sửa, bổ sung trong Dự thảo cho phù hợp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>môn để thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng tư vấn cấp giấy tiếp nhận đăng ký sản phẩm và Hội đồng tư vấn không tham gia thẩm định trực tiếp hồ sơ công bố.</i> - Đồng thời đề xuất hướng dẫn cụ thể các tiểu ban chuyên môn là như thế nào (gồm bao nhiêu thành viên, quy định trình độ chuyên môn, cơ quan, đơn vị công tác, cách thức hoạt động, trách nhiệm của các thành viên). - Tương tự hướng dẫn cụ thể đối với thành lập Hội đồng tư vấn như thế nào (gồm bao nhiêu thành viên, có quy định trình độ chuyên môn, cơ quan, đơn vị công tác, học hàm, học vị, quy định về tổ chức hoạt động, chi trả kinh phí đối với thành viên Hội đồng tư vấn được quy định tại văn bản nào).	
Khoản 3	Bộ Công Thương	Đề nghị cân nhắc lược bỏ câu “Hồ sơ sẽ không còn giá trị nếu sau 60 ngày kể từ khi nhận được công văn yêu cầu sửa đổi, bổ sung, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hoặc sửa đổi, bổ sung quá 01 lần” để tránh trùng lặp với các nội dung đã được quy định ngay trước đó	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu thực hiện rà soát tổng thể về quy định, câu chữ đảm bảo phù hợp, dễ hiểu.
Khoản 5	Bộ Công Thương	Đề nghị làm rõ “cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm” (khoản 5 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết) là do cơ quan nào quản lý, có được công khai hay không và cân nhắc việc xây dựng một công thông tin tập trung do Bộ Y tế quản lý để người tiêu dùng thuận tiện tra cứu thông tin sản phẩm đã công bố.	Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã có quy định “Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Tài Chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia để giải quyết các thủ tục hành chính, quản lý an toàn thực phẩm, thống nhất quản lý về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương”. Theo đó “cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm” là khi bộ, ngành, địa phương hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, các dữ liệu về attp khi được nhập vào hệ thống sẽ được kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và căn cứ theo đối tượng là cơ quan quản lý nhà nước hay doanh nghiệp để thiết lập hình thức công khai dữ liệu phù hợp.
Khoản 6	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị bổ sung thời gian hiệu lực của bản công bố	Nội dung này sẽ được nghiên cứu xem xét khi xây dựng dự án Luật ATTP sửa đổi.
	Vụ Pháp chế - BYT	Đề nghị rà soát, bổ sung điều khoản chuyển tiếp đối với các hồ sơ đã nộp theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP thì thực hiện như thế nào đối với việc bổ sung hồ sơ như thay đổi tên sản phẩm, địa chỉ, thành phần,... hay phải nộp hồ sơ mới theo Nghị quyết.	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 10. Quy định đối với Giấy ủy quyền			
	SYT An Giang	Đề nghị sửa đổi thành: “Ủy quyền được đứng tên Bản công bố tiêu chuẩn áp dụng , đăng ký bản công bố sản phẩm phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan về ủy quyền và có các nội dung sau:”	Tiếp thu
Khoản 2 Điều 10	Bộ Nội vụ, SYT Tây Ninh	Đề nghị viết lại như sau: “ Bên được ủy quyền được đứng tên tự công bố, đăng ký bản công bố sản phẩm phải tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan về ủy quyền và giấy ủy quyền có các nội dung sau:... e) Thời hạn ủy quyền” nhằm làm rõ quyền hạn của chủ thể được ủy quyền và thời hạn ủy quyền. Đề xuất điều chỉnh nội dung “ Ủy quyền được đứng tên tự công bố” thành “Ủy quyền được đứng tên Bản công bố tiêu chuẩn áp dụng”	Tiếp thu
Khoản 2 Điều 10	CC Quảng Nam	“Ủy quyền được đứng tên tự công bố , đăng ký bản công bố sản phẩm” đề xuất sửa thành “Ủy quyền được đứng tên công bố tiêu chuẩn áp dụng , đăng ký bản công bố sản phẩm”.	Tiếp thu
	Bộ Tài chính	Tại Điều 10 dự thảo Nghị quyết có quy định đối với Giấy ủy quyền, trong đó quy định việc ủy quyền được đứng tên tự công bố, đăng ký bản công bố sản phẩm. Tuy nhiên, trong dự thảo Nghị định không quy định về tự công bố, chỉ quy định về tự công bố tiêu chuẩn áp dụng. Trường hợp Điều 10 dự thảo Nghị quyết áp dụng đối với tự công bố tiêu chuẩn áp dụng thì đề nghị chuyển nội dung Điều 10 sang Chương quy định chung vì Điều 10 hiện đang thuộc Chương quy định về thủ tục cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu thực hiện rà soát tổng thể và chỉnh sửa, bổ sung quy định cho phù hợp.
Điều 11. Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố			
	Bộ Tài chính	Tại Tờ trình Chính phủ, Bộ Y tế báo cáo Nghị quyết quy định cơ chế, thủ tục thu hồi đối với các trường hợp đã công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm để đảm bảo tính chặt chẽ trong thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết chỉ quy định về Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Đề nghị Bộ Y tế rà soát đảm bảo thống nhất thông tin giữa các văn bản của Hồ sơ trình Chính phủ ban hành Nghị quyết; đồng thời nghiên cứu bổ sung quy định về chế tài xử lý tương ứng với các tình huống vi phạm của tổ chức, cá nhân.	- Tổ biên tập tiếp thu rà soát đảm bảo tính thống nhất giữa các tài liệu trong thành phần hồ sơ trình Chính phủ. - Về chế tài xử lý tương ứng với các tình huống vi phạm của tổ chức, cá nhân: các nội dung này được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính về attp. - Việc quy định gỡ bỏ thông tin đăng tải là một trong những biện pháp tăng cường quản lý attp đối với hồ sơ công

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Trường hợp Bộ Y tế bổ sung quy định về thu hồi đối với các trường hợp đã công bố tiêu chuẩn áp dụng, đề nghị quy định rõ về hình thức thu hồi (do Bộ Y tế chỉ tiếp nhận bản tự công bố của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải thông tin; không cấp giấy xác nhận).	bổ tiêu chuẩn áp dụng và công bố hợp quy.
	Bộ Tư pháp	- Dự thảo quy định các trường hợp thu hồi và thẩm quyền ra quyết định thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm; tuy nhiên, dự thảo chưa quy định trình tự, thủ tục thực hiện, xử lý sau thu hồi, đặc biệt đối với trường hợp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm được cấp sai thẩm quyền (điểm e khoản 1 Điều 11); đồng thời, dự thảo quy định thu hồi đối với trường hợp tổ chức, cá nhân không thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Nghị định (điểm i khoản 1 Điều 11) nhưng chưa rõ áp dụng Nghị định nào;... - Về thẩm quyền ra quyết định thu hồi (điểm a khoản 2): đề nghị cân nhắc không giao thẩm quyền thu hồi đối với Cục An toàn thực phẩm vì theo quy định tại Điều 9 dự thảo thì Bộ Y tế cấp giấy Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu thực hiện rà soát tổng thể và chỉnh sửa quy định, câu chữ cho phù hợp.
	Bộ Công Thương	Đề nghị bổ sung thời hạn cụ thể mà cơ quan có thẩm quyền phải ra quyết định thu hồi Giấy tiếp nhận và gỡ bỏ thông tin sản phẩm sau khi phát hiện vi phạm.	Tiếp thu, Dự thảo bổ sung quy định Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ thực hiện thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của mình trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin hoặc phát hiện vi phạm
	Sở ATTP TP. HCM	Tại Điều 11: “Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm”. Tuy nhiên nội dung Dự thảo chưa quy định về thu hồi đối với Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm điện tử. Hiện nay thủ tục cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm được thực hiện trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Tổ chức, cá nhân sẽ nhận được kết quả là bản điện tử Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm. Do đó, kiến nghị có quy định về thu hồi đối với Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm điện tử.	Nội dung quy định trong Dự thảo áp dụng cho cả bản giấy và bản điện tử, phù hợp với thực tiễn hiện nay đang tồn tại cả hai hình thức.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Công Thương	Đề nghị làm rõ các trường hợp và điều kiện cụ thể khi tổ chức, cá nhân “tự nguyện nộp lại Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm”.	Nội dung này đã có trong Dự thảo (tại điều khoản quy định về các trường hợp thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm) và hiện được chỉnh sửa thành: đ) Trường hợp tổ chức, cá nhân tự nguyện thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng hoặc hồ sơ công bố hợp quy vì lý do thương mại; e) Trường hợp tổ chức, cá nhân tự nguyện thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng hoặc hồ sơ công bố hợp quy vì lý do không đạt tiêu chuẩn về chỉ tiêu chất lượng và chỉ tiêu an toàn;
	SYT Hải Phòng	- Đề nghị bổ sung quy định rút hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng trong Điều 11. - Điều 11: Xem lại nội dung quy định về tự công bố; vì tiêu đề quy định về việc thu hồi bản công bố sản phẩm. - Điểm e, khoản 1, Điều 11 đề nghị viết lại như sau: “Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm cấp sai thẩm quyền”. - Điểm h, khoản 1, Điều 11 đề nghị viết lại như sau: “Khi có thông báo hoặc kết luận của cơ quan điều tra sản phẩm là hàng giả, hàng chứa chất cấm. Trường hợp này thu hồi toàn bộ Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố các sản phẩm và gỡ bỏ thông tin toàn bộ sản phẩm đã đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng/đăng ký bản công bố và của nhà sản xuất, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường. - Điểm i, khoản 1, Điều 11: ghi cụ thể tên Nghị định, không để “...”. - Điểm b Khoản 2 Điều 11: Sửa nội dung về hồ sơ tự công bố.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.
	Bộ Công	Đề nghị làm rõ khái niệm “thay đổi địa điểm” tại điểm g khoản 1 Điều 11 là thay đổi địa điểm sản xuất hay địa điểm kinh doanh của	- Điểm g này đã quy định rõ “g) Thay đổi <u>địa điểm tổ</u>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thương	tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm.	<u>chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường</u> mà không thông báo với cơ quan tiếp nhận bản tự công bố/đăng ký bản công bố; - Song song với đó, Điều 3 Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP có giải thích đối với khái niệm <u>tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường</u> như sau: “ <i>Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường</i> là cơ sở sản xuất hoặc chủ sở hữu sản phẩm thực phẩm hoặc tổ chức, cá nhân được cơ sở sản xuất hoặc chủ sở hữu sản phẩm thực phẩm ủy quyền đứng tên trên hồ sơ công bố sản phẩm.”
	SYT Khánh Hòa	Đề nghị bổ sung quy định đối với trường hợp: <i>Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm tự công bố đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm thì quy trình xử lý tiếp theo đối với sản phẩm như thế nào? Sản phẩm được sản xuất trước thời điểm ra quyết định thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc bị yêu cầu rút hồ sơ tự công bố thì có được phép lưu hành trên thị trường không?</i>	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu thực hiện nghiên cứu, xem xét bổ sung nội dung này vào Dự thảo.
Điểm d khoản 1	CC Quảng Nam	“Trường hợp tổ chức, cá nhân tự nguyện nộp lại Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm” đề xuất sửa thành “Trường hợp tổ chức, cá nhân tự nguyện nộp lại Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc có văn bản hủy hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng ”.	Tiếp thu
Điểm h khoản 1 Điều 11	SYT Thanh Hóa	Tại điểm h khoản 1 Điều 11, xem xét điều chỉnh thành “ <i>Khi có thông báo hoặc kết luận của cơ quan điều tra, kiểm tra sản phẩm là hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm, hàng chứa chất cấm. Trường hợp này thu hồi toàn bộ Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố các sản phẩm và gỡ bỏ thông tin toàn bộ sản phẩm đã đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý tiếp nhận của nhà sản xuất và tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường</i> ”	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.
Điểm i khoản 1 Điều 11	Bộ Nội vụ, SYT Tây Ninh, Sở ATTP TP. HCM	Đề nghị nêu rõ trường hợp tổ chức cá nhân không thực hiện sẽ bị thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm (tránh đối chiếu qua điều, khoản, điểm của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm vì hiện tại dự thảo Nghị định cũng đang được sửa đổi, bổ sung).	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- SYT Tây Ninh: Đề xuất xem xét lại nội dung tại điểm i khoản 1 Điều 11 để phù hợp với nội dung Dự thảo Nghị quyết.	
Điểm b khoản 2	SYT Khánh Hòa	Đề nghị sửa thành: Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định ra quyết định thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm do đơn vị mình cấp; yêu cầu rút hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm”. Lý do: Để thống nhất tên gọi xuyên suốt trong toàn Nghị quyết	Tiếp thu
Điều 11, 12 - Thu hồi và tạm dừng tiếp nhận	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Điều 11 chưa nêu quyền giải trình của tổ chức, cá nhân bị thu hồi. Đồng thời, đề nghị rà soát và sửa lại chính xác điểm i khoản 1 Điều 11 để đảm bảo tính chính xác. - Chưa có quy trình phản hồi, xử lý trong trường hợp thu hồi sai hoặc nhầm.	- Các trường hợp dẫn đến phải thu hồi đều phải có căn cứ nhất định để cơ quan quản lý ra quyết định. - Ngoài ra, tại điều khoản quy định về Tạm dừng tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm, đã có quy định “Sau khi tổ chức, cá nhân đã khắc phục đầy đủ các vi phạm và có báo cáo về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sẽ tiếp tục xem xét, tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm”. - Dự thảo đã tiếp thu bổ sung 01 khoản quy định về Xử lý đối với sản phẩm thực phẩm sau khi thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử.
Điều 11, 12	Bộ Tài chính	Tại Điều 11, 12 dự thảo Nghị quyết quy định về việc gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy và tạm dừng tiếp nhận giải quyết hồ sơ công bố sản phẩm. Theo đó, đề nghị Bộ Y tế rà soát, xem xét bổ sung quy định tương tự đối với việc công bố tiêu chuẩn áp dụng để đảm bảo thống nhất	Tiếp thu
Điều 12. Tạm dừng tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm			
	Bộ Tư pháp	Dự thảo quy định trường hợp tạm dừng tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm của tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật an toàn thực phẩm cho đến khi có quyết định xử lý vi phạm... (khoản 1) nhưng chưa quy định rõ các vi phạm dẫn đến tạm dừng (gắn với hoạt động sản xuất, nhập khẩu); đồng thời, dự thảo quy định hết thời hạn tạm dừng xem xét,	Tiếp thu. Tại điều khoản quy định về Tạm dừng tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm, đã bổ sung quy định các hành vi dẫn đến Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm sẽ tạm ngừng xem xét và tiếp nhận hồ sơ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tiếp nhận hồ sơ, sau khi tổ chức, cá nhân đã khắc phục đầy đủ các vi phạm và có báo cáo (khoản 2) nhưng chưa rõ báo cáo trong hồ sơ tiếp nhận sau tạm dừng hay như thế nào. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy trình tiếp nhận hồ sơ sau tạm dừng.	công bố sản phẩm đối với các tổ chức, cá nhân; đồng thời bổ sung quy định “Sau khi tổ chức, cá nhân đã khắc phục đầy đủ các vi phạm và có báo cáo về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sẽ tiếp tục xem xét, tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm”
Phụ lục Mẫu số 01. Bản công bố tiêu chuẩn áp dụng			
	CC Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường Đồng Tháp	Phân I. Về thông tin tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm: đề nghị bổ sung thông tin, quy định đối với cơ sở không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	Cơ sở không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được quy định tại Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị định số 15/2018/NĐ-CP
	SCT Đồng Tháp	- Đề nghị quy định rõ nội dung trong bản công bố tiêu chuẩn áp dụng theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết, cụ thể: + Tại khoản 3 mục II Thông tin về sản phẩm “3. Chỉ tiêu chất lượng sản phẩm:” thì tại nội dung này tổ chức, cá nhân cần thực hiện như thế nào. + Tại mục IV. Yêu cầu về chất lượng và an toàn thực phẩm có quy định 02 nội dung để tổ chức, cá nhân thực hiện bản công bố tiêu chuẩn áp dụng là: (1) “Công bố phù hợp tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại Điều 23 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản hướng dẫn (Bản tiêu chuẩn cơ sở, Hồ sơ xây dựng bản tiêu chuẩn cơ sở)”; (2) “Công bố đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo Tiêu chuẩn cơ sở”. Do đó, đề nghị hướng dẫn rõ “Bản tiêu chuẩn cơ sở” giống hay khác với “Tiêu chuẩn cơ sở” và “Hồ sơ xây dựng bản tiêu chuẩn cơ sở” là gồm những nội dung gì; đối với các nội dung này thì tổ chức, cá nhân phải thực hiện như thế nào.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, đảm bảo thống nhất, phù hợp, dễ thực thi.
IV. Yêu cầu về chất lượng và an toàn thực phẩm	SYT Nghệ An	Trong mẫu số 01, tiêu chuẩn cơ sở đang được áp dụng trước QCVN và các văn bản quy phạm pháp luật là chưa hợp lý. Nội dung tiêu chuẩn cơ sở trùng lặp ở khoản 1 và 2 Mục IV.- Việc yêu cầu cung cấp hồ sơ xây dựng bản tiêu chuẩn cơ sở không có ý nghĩa về mặt quản lý Nhà Nước. Đây là hồ sơ thuộc về quản lý nội bộ của doanh nghiệp. Hiện tại Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp, dễ thực thi.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		không yêu cầu cụ thể về việc nộp hồ sơ xây dựng bản tiêu chuẩn cơ sở Đề xuất điều chỉnh: “IV. Yêu cầu về chất lượng và an toàn thực phẩm 1. Công bố đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số....; hoặc- Thông tư của các bộ, ngành; hoặc- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương; hoặc- Tiêu chuẩn Quốc gia (trong trường hợp chưa có các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các Bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương); hoặc - Tiêu chuẩn của Ủy ban tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (Codex), Tiêu chuẩn khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài (trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Thông tư của các bộ ngành, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, Tiêu chuẩn quốc gia); 2. Công bố phù hợp tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại Điều 23 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản hướng dẫn (Bản tiêu chuẩn cơ sở)” Tương tự với Mẫu số 02	
	SYT Phú Thọ	Tại Mục 1, Phần IV, Mẫu số 1 và Mẫu số 2 của Phụ lục. Đề nghị bổ sung: Thành phần, nội dung hồ sơ xây dựng bản tiêu chuẩn cơ sở.	Dự thảo đã có hướng dẫn “Công bố phù hợp tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại Điều 23 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản chỉ tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn của Bộ Khoa học và Công nghệ”
Phụ lục Mẫu số 02. Bản công bố sản phẩm			
	SYT Khánh Hòa	Đề nghị chỉnh sửa thành: <i>Số giấy chứng nhận đạt GMP, HACCP, ISO tương đương theo quy định:ngày cấp/nơi cấp:.....</i> Lý do: <i>theo quy định tại dự thảo Nghị quyết thì các cơ sở thuộc diện cấp giấy đăng ký bản công bố sản phẩm không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP mà phải được cấp các loại giấy: Giấy chứng nhận Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP) hoặc Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000 hoặc Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS) hoặc Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC) hoặc Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc chứng nhận tương đương hoặc Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP)</i>	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.
V. Thuyết minh thành phần của sản phẩm	SYT Nghệ An	Việc kê khai thuyết minh thành phần sản phẩm của thực phẩm bổ sung là chưa hợp lý. Lý do: Thực phẩm bổ sung là thực phẩm thông thường được bổ sung vi chất và các yếu tố có lợi cho sức	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khỏe như vitamin, khoáng chất, acid amin, acid béo... Thành phần chính của thực phẩm bổ sung là các thực phẩm thường, các yếu tố bổ sung chiếm tỉ lệ rất nhỏ. Việc yêu cầu kê khai Hàm lượng dùng/ngày, công dụng, cảnh báo kiêng kỵ là không khả thi với các thành phần thực phẩm chính trong sản phẩm). Ngoài ra, việc yêu cầu nhóm thực phẩm bổ sung phải kê khai trong khi thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt lại không yêu cầu. Đề xuất bỏ thực phẩm bổ sung khỏi mục này: “V. Thuyết minh thành phần của sản phẩm Áp dụng đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe (bao gồm thành phần sản phẩm và phụ liệu). Không áp dụng ghi thành phần định lượng đối với phụ liệu. Tổ chức, cá nhân thuyết minh thông tin về thành phần của sản phẩm theo bảng sau:”- Bổ sung khái niệm “phụ liệu” vào Luật An toàn thực phẩm	
Phụ lục Mẫu số 03. Bộ hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe			
Phụ lục Mẫu số 4. Bộ hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi			
Mục 3, Phần V	SYT Phú Thọ	Tại Mục 3, Phần V, Mẫu số 4 của Phụ lục và tại Mục 5, Phần VI, Mẫu số 4 của Phụ lục. Đề nghị bổ sung: Mẫu bản cam kết	Nội dung này không quy định mẫu cụ thể và doanh nghiệp tự xây dựng.
VI. Báo cáo quá trình nghiên cứu, phát triển sản phẩm	SYT Nghệ An	Cần hướng dẫn cụ thể cách ghi “công dụng”, “tác dụng” của từng thành phần sản phẩm trong công thức. <i>Ví dụ:</i> Sản phẩm thực phẩm bổ sung Đồ uống bổ sung vitamin C: ghi tác dụng của thành phần nước như thế nào? ghi tác dụng của vitamin C là “bổ sung thêm” có đúng không?	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.
VII. Tài liệu về chất lượng và an toàn: 1.3. Phương pháp kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm	SYT Nghệ An	- Đây là yêu cầu thừa, không cần thiết, không có giá trị quản lý về an toàn thực phẩm, lý do: + Thực phẩm đều kiểm nghiệm các chỉ tiêu theo QCVN (trong QCVN có quy định cụ thể phương pháp kiểm nghiệm), kiểm nghiệm dinh dưỡng tại các phòng kiểm nghiệm được công nhận. Các phòng kiểm nghiệm đều có sẵn các phương pháp kiểm nghiệm chỉ tiêu này. + Trên phiếu kết quả kiểm nghiệm của các phòng kiểm nghiệm mà doanh nghiệp nộp kèm hồ sơ công bố đều nêu rõ phương pháp kiểm nghiệm - Gây khó khăn trong công tác kiểm tra, hậu kiểm khi gửi mẫu kiểm nghiệm (trong cùng 01 mẫu có nhiều chỉ tiêu phân tích, mỗi	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chỉ tiêu yêu cầu phân tích theo từng phương pháp kiểm nghiệm của nhà sản xuất đã công bố để đánh giá chất lượng và an toàn của sản phẩm nhưng năng lực của từng đơn vị kiểm nghiệm sẽ khác nhau tùy theo các phương pháp tương ứng các chỉ tiêu mà đơn vị kiểm nghiệm được chỉ định hoặc được công nhận nên cùng 01 mẫu sản phẩm sẽ phải gửi đi cùng nhiều đơn vị kiểm nghiệm để đánh giá theo phương pháp kiểm nghiệm của nhà sản xuất đã công bố	
VII. Tài liệu về chất lượng và an toàn 2.2. Tiêu chuẩn chất lượng của các thành phần tạo nên công dụng của sản phẩm	SYT Nghệ An	Liên quan đến “Tiêu chuẩn chất lượng của các thành phần tạo nên công dụng của sản phẩm”: Ví dụ nhóm sản phẩm thực phẩm bổ sung không có thành phần tạo nên công dụng của sản phẩm, vì vậy đề xuất bổ sung cụm từ “nếu có” để làm rõ	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.
VII. Tài liệu về chất lượng và an toàn	SYT Tây Ninh	Đề xuất xem xét lại nội dung “ <i>Đối với các thành phần tạo nên công dụng sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật, khoáng vật, vi sinh vật, động vật: bắt buộc phải có chỉ tiêu định tính và định lượng nếu như đã có tiêu chuẩn hoặc qui chuẩn quốc gia về định tính và định lượng cho các thành phần này hoặc đã có các phương pháp định tính và định lượng được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền cho các thành phần này</i> ”. Vậy trong trường hợp thành phần tạo nên công dụng sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật, khoáng vật, vi sinh vật, động vật mà không có trong tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thì không cần phải định tính, định lượng, điều này dẫn đến việc khó xác định công dụng của thành phần tạo nên công dụng của sản phẩm có đúng hay không.	Phần này đã có nội dung hướng dẫn chi tiết cho doanh nghiệp. Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.
IX. Báo cáo kết quả nghiên cứu độ ổn định của sản phẩm	SYT Nghệ An	- Cần có hướng dẫn cụ thể về cách nghiên cứu độ ổn định của sản phẩm, các chỉ tiêu cần đánh giá khi nghiên cứu độ ổn định. - Trường hợp Nghiên cứu độ ổn định ở điều kiện bảo quản (dài hạn) (30 độ C hoặc 25 độ C hoặc 2 - 8 độ C) thì thời gian nghiên cứu tối thiểu bằng bao nhiêu % hạn sử dụng của sản phẩm. - Trường hợp nghiên cứu ở điều kiện lão hóa cấp tốc thì thời gian nghiên cứu được tính toán theo nguyên tắc nào hoặc theo quy định nào? - Bổ sung hướng dẫn nghiên cứu độ ổn định sản phẩm đông lạnh, khái niệm chế phẩm.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu sẽ thực hiện rà soát lại tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo thống nhất, phù hợp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phụ lục Mẫu số 5. Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm			
	Bộ Công Thương	Đề nghị làm rõ thông tin “tên tổ chức, cá nhân” được yêu cầu kê khai tại Mẫu số 05 (Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm) là đối với “tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường” hay “tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm” để đảm bảo tính nhất quán.	Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiếp thu thực hiện rà soát tổng thể về quy định, câu chữ, thể thức, đảm bảo phù hợp, dễ hiểu.
Điều khoản thi hành			
	Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ	- Bộ VHTTDL: Về hiệu lực thi hành: đề nghị cân nhắc quy định để phù hợp với Điều 7 Nghị quyết về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật số 206/2005/QH15 - Bộ KHCN: Khoản 2 Điều 4 của Nghị quyết 206/2025/QH15 quy định rõ: “Nghị quyết của Chính phủ phải xác định rõ thời điểm hết hiệu lực thi hành nhưng phải trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”. Tuy nhiên, tại Điều 13 của dự thảo Nghị quyết chưa xác định rõ thời điểm chấm dứt hiệu lực.	Tiếp thu
	SYT Vĩnh Long	Tại Chương IV. Điều khoản thi hành, đề nghị sửa đổi thành “Hiệu lực thi hành” .	Về tên điều khoản, Ban soạn thảo và Tổ biên tập sẽ đồng thời tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về kỹ thuật văn bản.
Điều khoản chuyển tiếp			
	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung một điều về Điều khoản chuyển tiếp để xử lý các nội dung liên quan đang quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.	Tiếp thu
	SYT Vĩnh Long, Bộ Khoa học và Công nghệ	- Vĩnh Long: Đề nghị bổ sung điều khoản chuyển tiếp với khoảng thời gian cụ thể đối với các hồ sơ công bố đã/đang nộp, sản phẩm đang lưu hành trước ngày Nghị quyết có hiệu lực vào chương IV. Lý do: Để tránh gây gián đoạn quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp ; Cơ quan quản lý có thời gian triển khai, hướng dẫn và doanh nghiệp có đủ thời gian chuẩn bị. - Bộ KHCN: Dự thảo chưa có quy định rõ ràng về thời gian chuyển tiếp, trong khi đây là yếu tố rất quan trọng để doanh nghiệp chuẩn bị. Do đó, đề nghị bổ sung Điều khoản chuyển tiếp xác định rõ thời điểm áp dụng quy định mới và thời điểm chấm dứt hiệu lực của Nghị quyết	Tiếp thu
	SYT Tây	Đề xuất bổ sung điều khoản quy định đối với các sản phẩm thực phẩm trước đây thuộc diện Tự công bố sản phẩm nhưng theo Dự	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ninh	thảo Nghị quyết thì phải thực hiện Đăng ký bản công bố sản phẩm, cụ thể là nhóm sản phẩm Thực phẩm bổ sung.	
Góp ý khác			
	Bộ Tư pháp	Về hồ sơ: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục hoàn thiện thành phần hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025), Nghị quyết số 206/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật),.... Ví dụ: - Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung tại Tờ trình Chính phủ phương án xử lý khó khăn, vướng mắc (phương án quy định trong dự thảo Nghị quyết của Chính phủ) đã tuân thủ đúng và đầy đủ nguyên tắc xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 206/2025/QH15 hay chưa? Đồng thời, đề nghị làm rõ các khó khăn, vướng mắc này có thể xử lý theo phương án nào quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện nội dung dự thảo Tờ trình làm rõ tại dự thảo Tờ trình những nội dung mới, nội dung sửa đổi so với quy định hiện hành để có cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định và hoàn thiện theo Mẫu số 2 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu
	Bộ Tư pháp	Đối với Bản so sánh quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định hiện hành, đề nghị thực hiện theo Mẫu số 10 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP	Tiếp thu
	Bộ Tư pháp	Về kỹ thuật soạn thảo Để bảo đảm vấn đề kỹ thuật soạn thảo và tính minh bạch của quy	Tiếp thu

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phạm pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tổng thể nội dung dự thảo Nghị quyết để chỉnh lý bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ví dụ như: cần tách bạch đối tượng thực hiện và trường hợp công bố (tại Điều 4 quy định chung trường hợp và đối tượng; tại Điều 6 quy định cả tổ chức và tài liệu); tên Chương II và Chương II chưa chính xác, chưa bao quát chung;...	